

ĐẢNG ỦY PHƯỜNG 12
CHI BỘ LẠC HỒNG

*

KỶ YẾU

50 NĂM THỰC HIỆN DI CHỨC
CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
(1969 - 2019)

"THỰC HIỆN DI CHỨC CỦA
CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ
TRÁCH NHIỆM CỦA CHÚNG TA"

Phường 12, tháng 4 năm 2019

ĐẢNG ỦY PHƯỜNG 12
CHI BỘ LẠC HỒNG

*

KỶ YẾU

50 NĂM THỰC HIỆN DI CHỨC
CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
(1969 - 2019)

"THỰC HIỆN DI CHỨC CỦA
CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ
TRÁCH NHIỆM CỦA CHÚNG TA"

Phường 12, tháng 4 năm 2019

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU

1. GIÁO DỤC VÀ BỒI DƯỠNG ĐOÀN VIÊN, THANH NIÊN TRONG DI CHỨC CỦA BÁC 1

NGUYỄN VĂN HÂN - *Tổ trưởng chuyên môn tổ Ngữ văn*

2. DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI VẤN ĐỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TRONG ĐẢNG 7

TRẦN THỊ LAN HƯƠNG - *Giáo viên Ngữ văn, Thư ký Hội đồng*

3. NHỮNG HIỂU BIẾT, CẢM NHẬN CỦA BẢN THÂN ĐỐI VỚI DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH 16

TRẦN THỊ THÚY - *Giáo viên Ngữ văn, Thư ký chi bộ*

4. NHẬN THỨC VÀ HÀNH ĐỘNG THEO DI CHỨC CỦA HỒ CHỦ TỊCH 23

NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN - *Tổ phó chuyên môn tổ Anh văn*

5. DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ VẤN ĐỀ BỒI DƯỠNG CÁN BỘ CÁCH MẠNG CHO ĐỜI SAU 30

HỒ KIM NHIÊN - *Giáo viên Lịch sử*

6. NHẬN THỨC VỀ DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH 37

TRẦN THANH THÚY - *Giáo viên Công nghệ*

7. THỰC HIỆN DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHÚNG TA 47

TRƯƠNG THỊ ANH TÙY - *Giáo viên Sinh học*

8. THỰC HIỆN DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHÚNG TA.....51

NGUYỄN THỊ NGUYỆT - *Giáo viên Ngữ văn*

9. THỰC HIỆN DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHÚNG TA.....58

BÙI THỊ BÍCH TRÂM - *Giáo viên Toán*

10. BỒI DƯỠNG ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CHO ĐOÀN VIÊN THANH NIÊN THEO DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH64

VÕ THỊ MINH THANH - *Tổ phó chuyên môn tổ Ngữ văn*

11. THỰC HIỆN DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHÚNG TA.....67

NGUYỄN HOÀNG DŨNG - *Giáo viên Vật lý*

12. CẢM NHẬN QUA DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH.....73

NGUYỄN THỊ THANH TÂM - *Tổ phó chuyên môn tổ Toán*

LỜI MỞ ĐẦU

Năm 2019, tròn 50 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đi xa và Người để lại cho chúng ta bản Di chúc thiêng liêng - văn kiện lịch sử vô giá.

Chủ tịch Hồ Chí Minh - lãnh tụ vĩ đại, anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa kiệt xuất, đã cống hiến trọn đời cho độc lập, tự do của Tổ quốc, vì cuộc sống no ấm hạnh phúc của nhân dân. Người để lại cho Đảng ta, đất nước ta, nhân dân ta một văn kiện lịch sử vô giá, đó là bản Di chúc thiêng liêng, mà đến nay và mãi về sau, chúng ta luôn ghi nhớ, học tập và làm theo.

Di chúc của Người là tài sản vô giá của Đảng và nhân dân ta, có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn về nhiều mặt; là sự kết tinh của tinh hoa văn hóa dân tộc với tinh hoa văn hóa của nhân loại, là những chỉ dẫn quý báu, nguồn cổ vũ, động viên to lớn đối với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong sự nghiệp kháng chiến kiến quốc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Di chúc là những lời căn dặn tâm huyết; mọi tâm nguyện cuộc đời, Bác đều gửi gắm trong Di chúc. Đây là một văn kiện lịch sử vô giá, toát lên khí phách, tinh thần lạc quan chiến thắng của một bậc “đại trí, đại nhân, đại dũng”, là kết tinh giá trị văn hóa của dân tộc và nhân loại; của tinh hoa tư tưởng, đạo đức, phong cách, tâm hồn cao đẹp của Người, suốt đời phấn đấu hy sinh vì Tổ quốc, vì nhân dân và nhân loại.

Di chúc là những lời căn dặn quý báu, là ánh sáng soi đường, là sức mạnh thôi thúc hành động, không chỉ đối với nhân dân ta mà đối với các dân tộc đã và đang đấu tranh cho tự do, độc lập, hòa bình, công lý, vì hạnh phúc của con người.

Di chúc và toàn bộ tư tưởng của Bác là tài sản vô giá để lại cho Đảng và nhân dân ta.

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh được viết trong giai đoạn cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước diễn ra hết sức ác liệt và có những dấu mốc quan trọng; cách mạng dù còn khó khăn, song đang trên đà thắng lợi, đồng thời đòi

hỏi sự đoàn kết, chiến đấu bền bỉ của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân với niềm tin vững chắc vào thắng lợi cuối cùng.

Là người sáng lập, giáo dục và rèn luyện Đảng ta, Người đã dẫn dắt Đảng và dân tộc ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, Bác đặc biệt quan tâm căn dặn: “Trước hết nói về Đảng”. Trong Di chúc, Bác nhấn mạnh *“Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta”*. Người tâm huyết nhắc nhở các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ *“cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”*.

Trong Di chúc, Bác Hồ cũng chỉ rõ: *“Cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể còn kéo dài...”* và *“Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi”*. Người cũng thường căn dặn và mong muốn, sau khi chiến tranh kết thúc, cần ra sức hàn gắn vết thương chiến tranh, phát triển đất nước; Đảng và Nhà nước phải quan tâm chăm lo tới mọi đối tượng trong xã hội, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân.

Đối với đoàn viên thanh niên, trong Di chúc Bác chỉ rõ vai trò của thanh niên trong sự nghiệp cách mạng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Đảng đối với việc bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau. Bác căn dặn và nhấn mạnh: *“Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”*. Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”.

Dân tộc ta đã trải qua nhiều cuộc chiến tranh chống giặc ngoại xâm bảo vệ nền độc lập dân tộc. Sau mỗi lần chiến thắng, ông cha ta lại có kế sách để bồi dưỡng sức dân, tăng cường lực lượng. Di chúc của Bác đã kế thừa truyền thống lâu đời đó của dân tộc ta. Với tình thương bao la dành cho mọi tầng lớp nhân dân, Bác đặc biệt quan tâm và nhấn mạnh: *“Nhân dân lao động ta ở miền xuôi cũng như ở miền núi, đã bao đời chịu đựng gian khổ, bị chế độ phong kiến và thực dân áp bức bóc lột, lại kinh qua nhiều năm chiến tranh. Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hoá, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”*.

Trong Di chúc, Bác viết: “...*Tôi mong rằng, Đảng ta sẽ ra sức hoạt động, góp phần đắc lực vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý, có tình*”.

Suốt đời phục vụ nhân dân, đất nước, trong Di chúc Bác không đề cập đến “cá nhân” hay “bản thân”, mà nói “về việc riêng”, bởi suốt đời Bác phấn đấu cho hạnh phúc của toàn dân. Cái riêng của Bác hòa trong cái chung của dân tộc. Suốt đời Bác vì dân, vì nước, vì Đảng, nên không lúc nào Bác nghĩ đến bản thân mình. Trước lúc đi xa, Người “không có điều gì phải hối hận” vì Bác đã phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân hết sức, hết lòng. Người “chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”.

Mỗi dòng, mỗi điều Bác Hồ viết và để lại trong Di chúc là chỉ dẫn vô giá, là ánh sáng soi đường cho cách mạng Việt Nam, để đất nước ta được phồn vinh, nhân dân được tự do, ấm no, hạnh phúc. Thế mà Bác chỉ coi đó là “để sẵn mấy lời” trước khi đi xa. Nhưng đó là tâm nguyện, là tình cảm, ý chí, trách nhiệm đối với Tổ quốc, đối với nhân dân và sự nghiệp cách mạng. Đó cũng là niềm tin vững chắc vào tương lai tươi sáng của dân tộc.

Cho đến những ngày cuối đời, Bác vẫn ấp ủ ước mơ, khát khao cháy bỏng đưa đất nước ta tiến lên “sánh vai cùng năm châu bốn biển”. Và điều mong muốn cuối cùng của Bác, cũng là những dòng cuối cùng Người viết trong Di chúc: “*Toàn Đảng, toàn dân ta phấn đấu đoàn kết, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh*”, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới.

Thực hiện Kế hoạch số 141-KH/ĐU ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Đảng ủy Phường 12 về tổ chức cuộc thi viết bài “***Thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và trách nhiệm của chúng ta***” nhân kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2019).

Chi bộ Lạc Hồng đã triển khai nội dung cuộc thi cho toàn thể đảng viên, BCH Công đoàn, BCH Chi đoàn và các tổ chuyên môn.

Sau thời gian phát động, đến ngày 02/4/2019, Chi bộ đã tập hợp được 12 bài viết từ các tổ chuyên môn. Hầu hết các bài viết đều có sự đầu tư, thể hiện

tâm huyết của đảng viên, giáo viên, nêu được nhận thức, cảm nhận và thực tế vận dụng vào hoạt động tại đơn vị.

Qua việc nghiên cứu Di chúc của Bác, toàn thể đảng viên trong chi bộ đã quán triệt được tính nêu gương và ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn tại đơn vị nhằm gìn giữ, phát huy Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, xây dựng chủ nghĩa xã hội tại Việt Nam. Mỗi cán bộ, đảng viên, giáo viên và nhân viên phải thường xuyên tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và XII; tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đi vào chiều sâu và trở thành nội dung quan trọng trong mọi hoạt động tại đơn vị nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu giáo dục; đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế theo tinh thần Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Bí thư. Qua đó, giúp toàn thể cán bộ, đảng viên, giáo viên và nhân viên nâng cao nhận thức về vai trò của giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập; chú trọng giáo dục toàn diện, coi trọng giáo dục nhân cách, kỹ năng sống, tinh thần trách nhiệm, ý thức công dân cho học sinh. Xây dựng nền giáo dục theo hướng nâng cao chất lượng; chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế. Đào tạo nguồn nhân lực từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Chi ủy đã tập hợp tất cả bài viết, biên tập lại thành Kỷ yếu phát hành trong nội bộ nhà trường. Tài liệu này dùng để phục vụ cho sinh hoạt chi bộ đồng thời giáo dục công tác chính trị tư tưởng cho toàn đơn vị. Qua đó góp phần nâng cao việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với chủ đề năm 2019 "Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

CHI ỦY LẠC HỒNG

GIÁO DỤC VÀ BỒI DƯỠNG ĐOÀN VIÊN, THANH NIÊN TRONG DI CHỨC CỦA BÁC



NGUYỄN VĂN HÂN

Tổ trưởng chuyên môn tổ Ngữ văn

Chủ tịch Hồ Chí Minh trước khi đi xa đã để lại cho chúng ta một bản Di chúc lịch sử. Di chúc của Người có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn về nhiều mặt. Đó là một văn kiện lịch sử vô giá, kết tinh những giá trị văn hóa to lớn của dân tộc và nhân loại, mà cốt lõi là độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội. Chỉ có Bác Hồ, một vĩ nhân mới có thể bình tĩnh, sáng suốt để nhìn ra những vấn đề như vậy lúc sắp lâm chung và thể hiện một cách độc đáo và kì lạ ở Di chúc của Người. Hơn nữa Di chúc cũng là một thể loại của văn học như bi, ký, chiếu, minh, sắc...có hình thức và nội dung được quy định chặt chẽ. Với Di chúc của Bác Hồ, mọi quy định đã được người viết tôn trọng và sáng tạo để đưa nó thành một bản Di chúc mà tự cổ chí kim chưa từng có ở các nền văn hóa khác.

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh công bố năm 1969, có đề ngày 10/5 gồm 4 trang in khổ 14,5x22 cm. Trong lễ tang của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng chí Lê Duẩn, khi đó là Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đọc lời điều và công bố Di chúc của Người.

Trong bản Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn kĩ càng mọi việc đối với Đảng, với nhân dân trong đó Bác vẫn dành một phần nói về thanh niên và vai trò của thanh niên, điều này đã thể hiện tư tưởng, tình cảm, sự quan tâm đặc biệt của Bác Hồ đối với những chủ nhân tương lai của đất nước. Khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Bác đã chỉ rõ: *Nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần là do thanh niên, thanh niên là chủ tương lai của đất nước*. Nhân dịp mừng xuân độc lập đầu tiên, tháng 1-1946, Bác đã gửi thư

cho nhi đồng toàn quốc, trong thư Bác đã viết: *“Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội”*.

Thời niên thiếu của Người đã chứng kiến các phong trào yêu nước những năm đầu thế kỷ XX phát triển mạnh mẽ như: phong trào Đông Du, phong trào Đông Kinh nghĩa thực, Duy Tân, phong trào chống thuế ở Trung kỳ... qua những phong trào đó, Bác đã nhận thấy rõ sức mạnh to lớn về mọi mặt của thế hệ thanh niên trong quá trình đấu tranh giành độc lập. Đặc biệt, vào những năm 1920 trên diễn đàn Hội nghị Tua (Pháp), Bác đã lên tiếng phản đối chế độ thực dân gây ra những tội ác tày trời đối với nhân dân và thanh niên ta thông qua bức thư *Gửi Thanh niên Việt Nam* (1925), các tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp* (1925) hay *Đường cách mệnh* (1927)... , Bác căm phẫn lên án chế độ thực dân đầu độc, nô dịch, bóc lột dân bản xứ trong đó có thanh niên. Người khẳng định, muốn thức tỉnh dân tộc phải thức tỉnh thanh niên, vì thanh niên là một bộ phận quan trọng của dân tộc.

Nhận định thanh niên là một trong những lực lượng nòng cốt, nên ngay từ những năm đầu về nước hoạt động, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã bí mật thành lập Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên (tháng 6/1925), chuẩn bị những hạt giống đỏ, ươm mầm cho sự trưởng thành, lớn mạnh của sự nghiệp cách mạng Việt Nam.

Coi sự lớn mạnh của tuổi trẻ là thành công của Đảng, là thắng lợi của sự nghiệp cách mạng, là sự trường tồn phát triển của xã hội. Bác luôn dày công chăm lo giáo dục thanh niên trở thành những con người mới của xã hội, chuẩn bị những tiền đề vững vàng để thanh niên sẵn sàng đón nhận sứ mệnh làm chủ nước nhà. Ngày 13-9-1958, nói chuyện tại lớp chính trị do Bộ Giáo dục tổ chức Người đã nhấn mạnh: *“Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”*.

Việc chăm sóc, giáo dục và rèn luyện thanh niên là công việc mà suốt cuộc đời mình Bác đã làm mà không biết mệt mỏi. Nhân dịp kỷ niệm 20 năm Cách mạng Tháng Tám, Bác đã gửi thư cho thanh niên. Trong thư Bác đã viết: *“Phải luôn luôn nâng cao chí khí cách mạng, trung với nước, hiếu với dân, nhiệm vụ*

nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng. Không sợ gian khổ, hy sinh, hăng hái thi đua tăng gia sản xuất và anh dũng chiến đấu, xung phong đi đầu trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước”. Và trước khi ra đi về với thế giới người hiền Bác đã căn dặn: “Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng”, vừa “chuyên”...”. Những nhìn nhận và đánh giá của Người như nhắn gửi ở lớp lớp thế hệ thanh niên về niềm tin, trí tuệ và sự sáng tạo cho một xã hội mới của dân tộc.

Thực hiện lời căn dặn của Người, 50 năm qua, các lớp thế hệ thanh niên luôn là lực lượng xung kích trên tất cả mặt trận quân sự, kinh tế, chính trị, văn hoá... cùng với các phong trào thanh niên như: Ba sẵn sàng, Ba đảm đang, Năm xung phong... trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước thì nay trong công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước vai trò của thanh niên lại được thể hiện ở các hoạt động như: Phong trào thanh niên lập thân lập nghiệp, phong trào tình nguyện, Hiến máu nhân đạo, Đèn ơn đáp nghĩa...

Ngày nay, thanh niên được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược bồi dưỡng, phát huy nhân tố và nguồn lực con người. Cùng với việc thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng - Nhà nước đã xây dựng tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, thực sự là đội dự bị tin cậy của Đảng, hạt nhân chính trị của phong trào và các tổ chức thanh niên Việt Nam. Tăng cường giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống văn hóa, ý thức công dân để hình thành thế hệ thanh niên có phẩm chất tốt đẹp, có khí phách và quyết tâm hành động thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tạo cơ hội cho mọi thanh niên được học tập, không ngừng nâng cao trình độ, có tri thức và kỹ năng, vươn lên ngang tầm với thanh niên các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

Thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tuổi trẻ hôm nay đã nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thử thách để học tập, rèn luyện và trưởng thành, có đầy

đủ bản lĩnh để bất cứ hoàn cảnh nào, được phân công đi bất cứ đâu, làm bất cứ việc gì cũng sẵn lòng cống hiến một cách xứng đáng nhất. Năm tháng qua đi nhưng bản Di chúc của Người sẽ còn sống mãi, là kim chỉ nam cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vững bước tiến lên. 50 năm qua các thế hệ thanh niên Việt Nam đã sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương vĩ đại của Bác kính yêu. Ngay từ hôm nay, mỗi đoàn viên thanh niên hãy cố gắng thực hiện nguyện vọng của Bác *“Đoàn viên sẽ ra sức phát triển ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm và tiến bộ mãi để xứng đáng là cánh tay đắc lực của Đảng ta”*. Thanh niên đã và đang cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phấn đấu cho lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; vì mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Bản thân là giáo viên trường trung học cơ sở, là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, công việc thực tiễn giáo dục thế hệ trẻ - các em học sinh - mầm non tương lai của đất nước lại càng phải học tập tu dưỡng bản thân để trở thành *nhà giáo đúng chuẩn mực*, là tấm gương sáng về đạo đức, nhân cách, lối sống cho cha mẹ học sinh, các bạn đồng nghiệp, học sinh noi theo. Bản thân phải rèn các em: kỷ luật nghiêm minh, môi trường thân thiện; giáo dục toàn diện, thể chất đức tài; *“Học để biết, học để làm, học để chung sống, học để tự khẳng định mình”*.

- Giáo dục truyền thống cho các em học sinh:



Thầy Hiệu trưởng Nguyễn Thành Phát trao Huy hiệu Đoàn cho 27 em học sinh lớp 9 -
Ảnh chụp tại công viên Lê Thị Riêng - Quận 10, ngày 23/3/2019



*Lễ kết nạp Đoàn cho 27 em học sinh lớp 9 - CV Lê Thị Riêng- Q10, ngày 23/3/2019
- Đổi mới phương pháp: tăng cường trải nghiệm thực tiễn cho học sinh.*



Học sinh lớp 8/6 tham quan trải nghiệm đường sách TP. Hồ Chí Minh, ngày 23/3/2019



*Học sinh khối 8 tham quan trải nghiệm tại vườn quốc gia Cát Tiên -
KDL Suối Mơ, ngày 15/3/2019*

Tóm lại, với tất cả tình cảm kính yêu vô hạn và niềm tin tuyệt đối vào lời căn dặn của Người, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đồng lòng quyết tâm thực hiện thắng lợi Di chúc thiêng liêng và con đường cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã lựa chọn, xây dựng một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh./.

Tài liệu tham khảo:

- (1) Hồ Chí minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.4, tr.167.
- (2) Hồ Chí Minh: Biên niên tiểu sử, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, t.5, tr.32.
- (3) Hồ Chí minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.9, tr.222.
- (4) Thư viện bách khoa: https://vi.wikipedia.org/wiki/Di_chúc
- (5) Báo điện tử: <http://www.hanoimoi.com.vn>; <http://tuyengiao.vn/theo-guong-bac/thi-dua-hoc-tap-lam-theo-di-chuc-cua-bac>;
<http://hocvienchinhtribqp.edu.vn>; <http://www.nhandan.com.vn>, ...

DI CHÚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI VẤN ĐỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TRONG ĐẢNG



TRẦN THỊ LAN HƯƠNG

Giáo viên Ngữ văn, Thư ký Hội đồng

Bác Hồ - vị cha già kính yêu của dân tộc Việt Nam - trước khi về với Thế giới người Hiền đã để lại cho chúng ta một bản Di chúc thiêng liêng, bất hủ. Có thể nói bản Di chúc là những lời dặn dò, nhấn nhủ rất ngắn gọn mà đầy đủ, sâu sắc, thể hiện những trăn trở, suy tư của Người về hiện tại và tương lai của cách mạng, dân tộc và thế giới. Giá trị là thế nhưng trước sau Bác Hồ - với tất cả sự khiêm nhường và giản dị, Bác chỉ coi đây là “mấy lời”, là “một bức thư” mà Người để lại trước lúc đi xa.

Di chúc là tâm nguyện, tình cảm, ý chí, niềm tin, trách nhiệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh với Tổ quốc, nhân dân và sự nghiệp cách mạng.

Di chúc thể hiện *sự tự nhận thức* sâu sắc về bản thân của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người đón nhận quy luật cuộc sống bằng phong thái ung dung, tự tại, chuẩn bị việc ra đi của mình bằng những lời tâm huyết dặn lại. Tâm nguyện của Người: “Suốt đời tôi hết lòng phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”. Đây là *tâm sự* của một người đã suốt đời hy sinh hạnh phúc riêng tư, hiến dâng cả cuộc đời cho Tổ quốc và nhân dân; là tấm lòng chung thủy với “các nước anh em” và “bầu bạn khắp năm châu”.

Di chúc là tác phẩm bàn về xây dựng xã hội XHCN ở Việt Nam, là phác thảo lý luận sự nghiệp đổi mới ở nước ta.

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là văn kiện có giá trị vô cùng to lớn đối với quá trình cách mạng và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc ta trên nhiều phương diện, nó vạch ra phương hướng cho cách mạng Việt Nam cả hôm nay và

trong tương lai, đặc biệt là quan hệ với các Đảng Cộng sản anh em, các nước xã hội chủ nghĩa. Di chúc vừa là *văn kiện* của một nhà chính trị lớn, lãnh tụ cao nhất của Đảng và dân tộc, Người đã sáng tạo ra thời đại mới, “thời đại Hồ Chí Minh”, thời đại của độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của dân tộc Việt Nam; vừa là *tác phẩm nghệ thuật* tâm hồn của một nhà văn hoá lớn. Đây là sự phản ánh thống nhất, cô đọng nhất về *toàn bộ cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng* Chủ tịch Hồ Chí Minh; thể hiện phẩm chất *đạo đức* sáng ngời suốt đời phục vụ cách mạng, phục vụ Tổ quốc và nhân dân của người chiến sĩ cộng sản kiệt xuất; thể hiện mong muốn cuối cùng của Người.

Di chúc là công trình lý luận về xây dựng Đảng cầm quyền.

Trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định “Đảng ta là Đảng cầm quyền”. Để đáp ứng được nhiệm vụ lãnh đạo xã hội, Đảng phải luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và gắn bó máu thịt với nhân dân, không ngừng nâng cao bản chất giai cấp công nhân, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng, làm kim chỉ nam cho mọi hoạt động của mình. Di chúc nêu những vấn đề cốt yếu của công tác xây dựng Đảng, đó là: Giữ gìn mối đoàn kết trong Đảng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình, rèn luyện đạo đức cách mạng, nêu cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng phục vụ nhân dân của mỗi cán bộ, đảng viên. Công tác chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ chiến lược, là công việc thường xuyên để giữ vững vai trò lãnh đạo và cầm quyền của Đảng.

Trước lúc đi xa, vấn đề quan trọng nhất, trắc ẩn nhất đối với Bác là nói về Đảng, đặc biệt là sự đoàn kết thống nhất trong Đảng. Đối với Hồ Chí Minh, trong tâm khảm của một chiến sĩ cộng sản, cách mạng trước hết cần có Đảng cách mệnh. Để đảm nhận sứ mệnh lịch sử đó, Đảng trước hết phải kết thành một khối đại đoàn kết thống nhất, chặt chẽ. Đoàn kết trong Đảng trở thành vấn đề sống còn của cách mạng. Trong bức chúc thư, Người đã nhấn mạnh vấn đề này - *Vấn đề đại đoàn kết trong Đảng.*

Bản Di chúc đầu tiên được Bác khởi thảo từ ngày 10 đến 15-5-1965, hơn bốn năm trước ngày Bác mất, có chữ ký của Bí thư thứ nhất Lê Duẩn. Từ đó cho

đến bản cuối cùng viết ngày 10-5-1969, Bác đã nhiều lần sửa chữa và bổ sung, khi thì đánh máy, khi thì viết tay. Điều đó cho thấy Bác cẩn thận thế nào đối với từng chữ, từng câu trong di chúc, vì ở đó dồn hết tâm huyết và trí tuệ, tình thương yêu và sự trăn trở trong suốt cả đời Người.

Trong di chúc ta thấy rõ Bác luôn luôn trăn trở về một vấn đề xuyên suốt, đó là nói về Đảng. Bởi lẽ bác chính là người sáng lập ra Đảng Cộng Sản Việt Nam, đã xây dựng và rèn luyện Đảng Cộng Sản Việt Nam thành một đảng cách mạng chân chính và trở thành bộ tham mưu sáng suốt và kiên cường của giai cấp công nhân và dân tộc Việt Nam. Đảng cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đại biểu trung thành quyền lợi của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Vì vậy, làm sao để Đảng ngày càng vững mạnh có đủ bản lĩnh, sức chiến đấu và tài năng để lãnh đạo đất nước trong thời chiến cũng như khi đất nước đã giành được độc lập là vấn đề luôn làm Bác trăn trở, suy nghĩ. Thế nên trước khi về với thế giới người hiền, Bác không quên để lại những lời dặn dò đầy ý nghĩa, thấm đậm tính nhân văn cao cả và sâu sắc cho Đảng ta. Trong Di chúc, Người khái quát những nhiệm vụ chiến lược và những vấn đề mấu chốt mà Đảng và nhân dân ta phải nắm vững để hoàn thành sự nghiệp cách mạng, trong đó nội dung bao trùm quan trọng nhất làm nên giá trị cách mạng, giá trị khoa học và ý nghĩa thực tiễn sâu sắc của Di chúc là tư tưởng xây dựng Đảng. Đây là nét độc đáo trong tư tưởng và đạo đức cách mạng của Người. Trong Di chúc, Hồ Chí Minh nêu lên hai điểm lớn có ý nghĩa phương pháp luận về vấn đề đoàn kết trong Đảng.

Thứ nhất, Hồ Chí Minh khẳng định vai trò, vị trí của đoàn kết trong Đảng đối với mọi thắng lợi mà nhân dân ta đã giành được.

“Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”. Như vậy, đoàn kết thống nhất trong Đảng là cội nguồn tạo nên sức mạnh lãnh đạo cách mạng của Đảng, Đảng vững mạnh nhất thiết phải là một

khối thống nhất về chính trị, tư tưởng và tổ chức, đoàn kết thống nhất trong Đảng là tiền đề để đoàn kết thống nhất trong xã hội và đoàn kết xã hội, đoàn kết dân tộc là tiền đề để đoàn kết quốc tế, tạo nên sức mạnh to lớn đưa con thuyền cách mạng đến thắng lợi cuối cùng.

Từ khi ra đời (1930) Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân tiến hành cách mạng và giành được nhiều thắng lợi trong cuộc cách mạng giải phóng dân tộc. Cách mạng tháng Tám 1945 đã đập tan ách đô hộ của thực dân Pháp và phong kiến trên đất nước ta, đưa nhân dân ta từ thân phận nô lệ thành người dân độc lập, tự do, làm chủ nước nhà. Một kỷ nguyên mới của lịch sử dân tộc đã mở ra, kỷ nguyên giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng giai cấp công nhân và nhân dân lao động, kỷ nguyên độc dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Thế nhưng, thực dân Pháp, với tất cả những âm mưu và thủ đoạn, chúng đã rắp tâm quyết cướp nước ta thêm một lần nữa. Dân tộc ta, bằng tinh thần yêu nước đoàn kết một lòng chống giặc ngoại xâm, dưới sự lãnh đạo sáng suốt và tài tình của Đảng đã làm nên một Điện Biên Phủ 1954 vang dội năm châu, chấn động địa cầu. Chiến thắng Điện Biên Phủ nói riêng và thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp nói chung đã bảo vệ và phát triển những thành quả của Cách mạng tháng Tám, giải phóng hoàn toàn miền Bắc, chấm dứt ách thống trị của thực dân Pháp trong vòng gần một thế kỷ. Đồng thời đó là đòn giáng mạnh mẽ vào hệ thống thực dân, mở đầu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ. Tuy thế, nhân dân ta vẫn chưa thể toàn tâm toàn trí cho công cuộc xây dựng đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội, đế quốc Mỹ đã dựng nên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm ở miền Nam Việt Nam hòng phá hỏng hiệp định Giơ-ne-vơ, biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới. Thêm một lần nữa, Đảng ta đoàn kết một lòng cùng nhân dân đứng lên đánh đuổi giặc Mỹ xâm lược, giành lại độc lập, thống nhất, tự do cho tổ quốc và dân tộc. Thắng lợi vang dội của cuộc Tổng Tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 là minh chứng hùng hồn.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là hiện thân của khối đoàn kết thống nhất trong Đảng, khối đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Người đặc biệt quan tâm đến việc giữ gìn khối đoàn kết

thống nhất trong Đảng và luôn chú ý giáo dục cho đội ngũ cán bộ, đảng viên ý thức xây dựng và giữ gìn sự đoàn kết thống nhất. Người dạy: *“Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công. Đảng ta là một Đảng cách mạng theo Chủ nghĩa Mác - Lênin. Tất cả cán bộ và đảng viên phải đặt quyền lợi của Đảng, của giai cấp và của nhân dân lên trên hết, cao hơn hết. Đảng ta là một Đảng lãnh đạo. Tất cả cán bộ và đảng viên dù ở cương vị khác nhau, làm công tác khác nhau cũng phải đoàn kết nhất trí để làm tròn nhiệm vụ Đảng giao cho”*.

Thứ hai, đây cũng là vấn đề quan trọng hơn, là Hồ Chí Minh đặt ra yêu cầu và giải pháp để có được khối đoàn kết chặt chẽ trong Đảng khi bước vào thời kỳ xây dựng đất nước sau chiến tranh. Là người có tầm nhìn chiến lược, xuyên suốt lịch sử, có những dự đoán thiên tài, từ tháng 9-1960, Hồ Chí Minh đã khẳng định: *“Toàn dân ta đoàn kết nhất trí, bền bỉ đấu tranh thì chậm nhất là 15 năm nữa Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất, Bắc - Nam nhất định sẽ sum họp một nhà”*. Tiếp tục tư duy ấy, trong Di chúc, Người viết: *“Cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể sẽ kéo dài mấy năm nữa”*. Vì thế mà có thể coi phần phác thảo Cương lĩnh xây dựng đất nước sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là phần quan trọng nhất trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Theo Hồ Chí Minh, thắng đế quốc, phong kiến là đã khó, thắng bản cùng, lạc hậu còn khó khăn hơn. Người nhấn mạnh: *“đánh đổ giai cấp địch đã khó, đấu tranh xây dựng chủ nghĩa xã hội còn gian khổ, khó khăn hơn nhiều”*, tính nhất quán ấy của tư duy Hồ Chí Minh được tiếp tục nhấn mạnh trong Di chúc *“xây dựng lại thành phố và làng mạc đẹp đẽ hơn, đàng hoàng hơn trước chiến tranh”*, *“chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng để tạo ra cái mới mẻ, tốt tươi”* là cực kì to lớn, phức tạp và khó khăn. Chính trong điều kiện mới, khi đất nước bước vào thời kỳ xây dựng, Hồ Chí Minh chỉ rõ *“Đảng phải mạnh hơn bao giờ hết”* để hoàn thành một công việc nặng nề hơn, khó khăn hơn là thắng đế quốc và phong kiến. Đảng chỉ mạnh hơn khi sự đoàn kết thống nhất trong Đảng được tăng cường. Có xuất phát từ tính biện chứng tư duy, từ bước phát triển mới của sự nghiệp cách mạng Việt Nam, chúng ta mới thâm thía đòi hỏi nghiêm ngặt về đoàn kết trong Đảng mà Bác Hồ đã viết trong Di chúc *“các đồng chí từ trung*

wong đến các chi bộ phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”. Với mỗi con người, mắt là tài sản hết sức quan trọng, ông cha ta đã có câu “giàu đôi con mắt”. Đối với mỗi người, không giữ được con ngươi thì đôi mắt sẽ hỏng, nhận thức và hành động sẽ khó khăn, kém hiệu quả. Đối với Đảng, không có sự đoàn kết, thống nhất thì Đảng sẽ không đủ năng lực, trí tuệ lãnh đạo nhân dân. Sự nhấn mạnh lần cuối cùng, ở mức khái quát nhất, mạnh mẽ nhất cho thấy Hồ Chí Minh ý thức sâu sắc hơn ai hết tầm quan trọng đặc biệt của việc xây dựng khối đại đoàn kết trong Đảng.

Đối với Hồ Chí Minh, để biến chủ trương thành hiện thực thì cùng với việc đề ra chủ trương thì phải vạch ra những giải pháp mang tính khả thi, để tạo được khối đoàn kết thống nhất trong đảng, Hồ Chí Minh đòi hỏi những người cộng sản và các tổ chức Đảng phải thực hành dân chủ rộng rãi, phải thường xuyên nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình. *“Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí yêu thương lẫn nhau”*. Thường xuyên chăm lo xây dựng và chỉnh đốn Đảng, nhất là khi Đảng trở thành một Đảng cầm quyền, nội bộ phải đoàn kết thống nhất, mọi cán bộ, đảng viên phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng; cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư; giữ gìn Đảng thật trong sạch, xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Là người sáng lập và rèn luyện Đảng ta, Hồ Chí Minh coi tập trung dân chủ là nguyên tắc rường cột để xây dựng Đảng Cộng sản thành một tổ chức chiến đấu chặt chẽ. Người cho rằng tập trung trong Đảng có nghĩa là thiểu số phải phục tùng đa số, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, “Đảng tuy nhiều người nhưng khi tiến hành chỉ như một người”, trong quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tập trung và dân chủ không tách rời, đối lập nhau, mà là sự thống nhất biện chứng giữa tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Người nói “tập thể lãnh đạo là dân chủ, cá nhân phụ trách là tập trung”, “tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách là dân chủ tập trung”. “Lãnh đạo không tập thể, thì sẽ đi đến cái tệ quan liêu, bao biện, độc đoán, chủ quan. Kết quả là hỏng việc”. “Việc gì đã được đông

người bàn bạc kỹ lưỡng rồi, kế hoạch định rõ ràng rồi, thì cần phải giao cho một người hoặc một nhóm ít người phụ trách theo kế hoạch đó mà thi hành. Như thế mới có chuyên trách, công việc mới chạy”.

Nếu như coi tập trung dân chủ là nguyên tắc cơ bản, rường cột trong xây dựng Đảng, Hồ Chí Minh khẳng định tự phê bình và phê bình là nguyên tắc rất quan trọng, là quy luật phát triển của Đảng. Đảng ta gồm những người có đức, có tài, nhưng không phải là mọi người đều tốt, mọi việc đều hay, do vậy phải luôn thực hành tự phê bình và phê bình. Bác Hồ từng khẳng định: *“Mục đích của phê bình cốt để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, cho đúng hơn. Cốt đoàn kết và thống nhất nội bộ”*. Hồ Chí Minh yêu cầu thái độ tự phê bình và phê bình “phải ráo riết”, “triệt để, thật thà, không nể nang, không thêm bớt”; đồng thời phải thâm đượm tình thân ái, phê bình “không phải để xoi mói”, “phê bình phải công khai”, tránh thái độ “giấu bệnh sợ thuốc”. Có tình thương yêu đồng chí mới thực hiện dân chủ tốt hơn, trung thực hơn. Đây là sự thể hiện đạo lý làm người, tính nhân văn cao cả về tình đồng chí, tình người.

Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh chú trọng việc xây dựng kỷ luật nghiêm minh và tự giác trong Đảng để tạo ra sức mạnh to lớn. Nói cách khác, trong xây dựng Đảng, kỷ luật nghiêm minh và tự giác là nguyên tắc bảo đảm cho Đảng trở thành khối thống nhất về tổ chức, tư tưởng và hành động. Nếu thiếu sự thống nhất này thì “Đảng sẽ xuêch xoạc, ý kiến lung tung, kỷ luật lỏng lẻo, công việc bế tắc”. Mỗi cấp ủy Đảng, mỗi đảng viên dù ở cương vị nào đều phải và nhất thiết giác ngộ, chấp hành một cách nghiêm ngặt, tự giác kỷ luật Đảng để bảo đảm khối đoàn kết thống nhất thực hiện tốt đường lối, chủ trương, chính sách và điều lệ của Đảng.

Hơn 30 năm qua, thực hiện công cuộc đổi mới đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, thế và lực nước ta đã lớn mạnh lên nhiều. Đất nước ta bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thực hiện dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội. Đây cũng là thời kỳ Đảng, nhà nước và nhân dân ta đang đứng trước những thời cơ, vận

hội và những thách thức to lớn. Đảng đã khẳng định bài học rất quan trọng được rút ra từ thực tiễn cách mạng Việt Nam là “đoàn kết thống nhất trong Đảng, trước hết ở cơ quan lãnh đạo, có ý nghĩa quyết định sự thành công của cách mạng”.

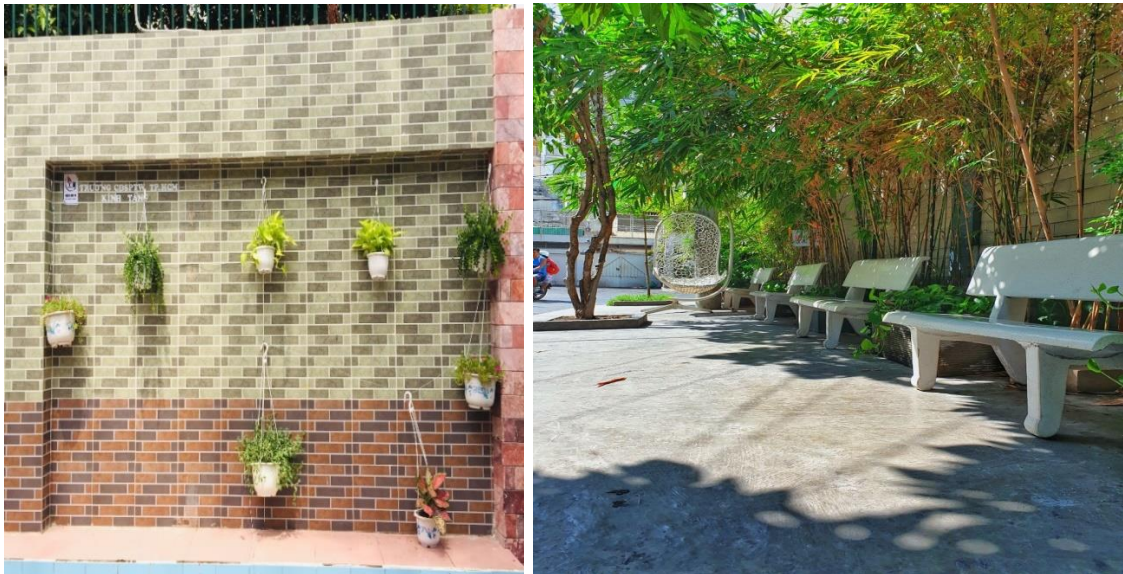
Và thực tế tại trường tôi công tác, chính sự đoàn kết thống nhất trong chi bộ đã lãnh đạo, có những chỉ dẫn, hỗ trợ kịp thời để cùng tập thể sư phạm xây dựng thương hiệu nhà trường. Chính trong năm học này, tập thể chúng tôi đã đoàn kết, giúp nhau xây dựng mảng xanh trường học, trồng nhiều cây, làm bức tường xanh để mang đến không khí mát mẻ - trong lành và một màu xanh căng tràn nhựa sống như lời Bác dạy:

*“Mùa xuân là Tết trồng cây
Làm cho đất nước càng ngày càng xuân.”*

Trường học xanh tươi, con người khỏe mạnh là cơ sở vững chắc để chúng tôi học tập, lao động và sáng tạo.

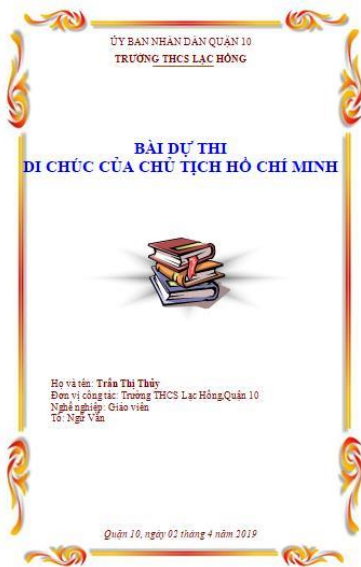
Như vậy, xây dựng khối đại đoàn kết thống nhất vững chắc trong Đảng là quy luật tồn tại và phát triển của Đảng, là truyền thống quý báu, sức mạnh to lớn của Đảng và nhân dân ta. Để giữ gìn khối đại đoàn kết trong Đảng, đòi hỏi mỗi đảng viên phải có trách nhiệm xây dựng và giữ gìn đoàn kết thống nhất trên cơ sở đường lối chính trị, nguyên tắc tổ chức và tình thương yêu đồng chí. Cùng cố tổ chức cơ sở Đảng, nhất là ở xã, phường, cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, lực lượng vũ trang, đưa toàn bộ chế độ sinh hoạt lãnh đạo, sinh hoạt học tập, sinh hoạt tự phê bình và phê bình thành nề nếp, làm tốt công tác kiểm tra đảng viên, nâng cao sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của các tổ chức cơ sở Đảng. Đây là trách nhiệm của toàn Đảng, các tổ chức Đảng, mà trước hết là cơ quan lãnh đạo của Đảng từ trung ương đến cơ sở.

Bác Hồ ra đi đã 50 năm nhưng Người luôn luôn dẫn dắt và dõi theo chúng ta. Với mỗi người dân Việt Nam hễ ai cũng cảm thấy như có Người ở bên cạnh. Bởi một lẽ chúng ta vẫn đi theo con đường của Người, tiếp tục trong sự nghiệp phát triển đất nước.



Hình ảnh tại trường THCS Lạc Hồng (Người chụp: Lan Hương)

NHỮNG HIỂU BIẾT, CẢM NHẬN CỦA BẢN THÂN ĐỐI VỚI DI CHÚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH



TRẦN THỊ THỦY

Giáo viên Ngữ văn, Thư ký chi bộ

Chủ tịch Hồ Chí Minh - Lãnh tụ vĩ đại và kính yêu của Đảng và dân tộc Việt Nam, người chiến sĩ đấu tranh không mệt mỏi, nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa lớn, trước khi đi xa đã để lại cho dân tộc ta, đất nước ta một di sản vô cùng quý giá - Di chúc Hồ Chí Minh. Trải qua 50 năm, bản Di chúc đã trở thành nguồn cổ vũ to lớn đối với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta tiến lên giành thắng lợi trong sự nghiệp giải phóng Tổ quốc, thống nhất đất nước và đưa nước nhà vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội và phát triển như ngày hôm nay.

Là công dân của nước Việt Nam, ta có những hiểu biết gì về bản di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc) và đối với bản thân, chúng ta có những cảm nhận gì khi đọc bản di chúc ấy?

Nếu như nói về hiểu biết bản di chúc của Bác, trước tiên ta phải nói đến nguồn gốc? Vậy nguồn gốc của bản di chúc được viết vào thời gian nào và nội dung ra sao? **Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh** là văn bản do Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa Hồ Chí Minh viết, được công bố một phần sau khi ông qua đời. Văn bản đầu tiên được viết trong 5 ngày, kết thúc vào ngày 15/5/1965, dài 3 trang có cả chữ ký của đồng chí Lê Duẩn. Năm 1968, ông viết tay bổ sung thêm 6 trang. Trong đó, Hồ Chí Minh viết lại đoạn mở đầu, đoạn nói về việc riêng đã viết trong bản 1965 và thêm một số đoạn. Ngày 10/5/1969, ông viết lại toàn bộ đoạn mở đầu di chúc gồm một trang viết tay.

Sau khi Hồ Chí Minh qua đời, Hội nghị bất thường của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa 3) chiều 03/9/1969 đã giao Bộ Chính trị trách nhiệm

công bố Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bản công bố chính thức chủ yếu dựa vào bản 1965, trong đó đoạn mở đầu lấy nguyên văn bản 1969. Phần giữa, từ đoạn nói về Đảng đến hết đoạn nói về phong trào cộng sản thế giới giữ nguyên văn bản 1965.

Sau 20 năm ngày mất và cũng để kỷ niệm 100 năm ngày sinh của ông, Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI cho thông báo về ngày mất chính xác và toàn di chúc của ông. Thông tin được công bố trong thông báo của Bộ Chính trị số 151 ngày 19/8/1989.

Bản di chúc này được Bác viết vào đầu những năm 60 của thế kỷ 20, khi Hồ Chí Minh ở vào tuổi 70, sức khỏe của ông ngày càng suy nhược, "diện mạo bên ngoài giảm sút, sắc diện không được hồng hào"; mặc dù trí nhớ được cho là "vẫn rất minh mẫn". Ông đã suy nghĩ về việc để lại cho những đảng viên và nhân dân những lời dặn dò trước khi mất.

Bản Di chúc được thai nghén từ năm 1960 và ông đặt bút viết bản Di chúc ngày 10 tháng 5 năm 1965, sửa đi sửa lại, và bổ sung thêm đến tháng 5 năm 1969 mới xong. Bốn năm để viết một di chúc với tổng số 7 trang viết tay và đánh máy, Hồ Chí Minh chọn đúng vào dịp sinh nhật mình, bắt đầu từ sáng ngày 10 tháng 5 đến ngày 20 tháng 5 hàng năm, mỗi ngày một giờ đồng hồ, chọn giờ đẹp nhất từ 9 giờ đến 10 giờ sáng, để suy nghĩ, để chỉnh sửa bản Di chúc - tài liệu đặc biệt bí mật - như cách ông gọi - và viết về ngày ra đi của cá nhân mình. Thư ký riêng của Hồ Chí Minh, ông Vũ Kỳ, là người duy nhất biết tường tận sự kiện này từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc.

Thấm nhuần di chúc của Người, toàn Đảng và toàn dân ta luôn một lòng đoàn kết đã chiến thắng thực dân Pháp và đế quốc Mỹ giành độc lập, tự do, hạnh phúc. Ngày nay, tinh thần ấy kết tinh thành sức mạnh dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước ta đã sánh vai với các cường quốc năm châu đó sao. Hay tinh thần nhường cơm sẻ áo “Lá lành đùm lá rách”, “Thương người như thể thương thân” hoặc khi miền Trung gặp lũ lụt thiên tai thì nhân dân cả nước đã chung tay ủng hộ để đồng bào vượt lên khó khăn. Một điều minh chứng nữa cho thấy tinh thần đoàn kết tạo nên sức mạnh khiến các nước khác phải khâm phục như năm

vừa rồi bóng đá Việt Nam đạt được những thành tựu xuất sắc khi vô địch Đông Nam Á đó sao.



Về đoàn viên, thanh niên luôn đi đầu trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thực hiện lời căn dặn của Người, 50 năm qua, các lớp thế hệ thanh niên luôn là lực lượng xung kích trên tất cả mặt trận quân sự, kinh tế, chính trị, văn hoá... cùng với các phong trào thanh niên như: Ba sẵn sàng, Ba đảm đang, Năm xung phong... trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước thì nay trong công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước vai trò của thanh niên lại được thể hiện ở các hoạt động như: Phong trào thanh niên lập thân lập nghiệp, phong trào tình nguyện, Hiến máu nhân đạo, Đền ơn đáp nghĩa... Khi đất nước cần các đoàn viên, thanh niên sẵn sàng đi đến vùng sâu vùng xa giúp đỡ đồng bào và sẵn sàng nhập ngũ. Không những thế họ còn tham gia các cuộc thi như thể dục thể thao đem lại vinh quang cho nước nhà.



Về nhân dân lao động, đời sống của người lao động ngày được cải thiện, có cuộc sống ấm no hạnh phúc. Đảng ta đã cải thiện đời sống nhân dân bằng những chính sách hỗ trợ hộ nghèo làm ăn. Nông dân luôn cần cù, siêng năng làm lụng để làm ra hạt gạo trắng ngần và chính điều này giúp chúng ta trở thành nước có tỉ lệ xuất khẩu gạo đứng thứ 3 trên thế giới. Công nhân ở các nhà máy xí nghiệp, lương cũng cao hơn góp phần nâng cao đời sống.



Về cuộc kháng chiến chống Mỹ, Bác dự đoán nhân dân ta nhất định thắng lợi. Quả đúng như vậy toàn quân, toàn dân ta thắng lợi vẻ vang giành được độc lập, tự do, nhân dân được ấm no hạnh phúc.



Chỉ với bản di chúc được viết gần một đôi giấy nhưng bản di chúc của Bác lại mang đến những giá trị bất hủ và sự thay đổi cho dân tộc Việt Nam, chỉ dùng những lời văn hết sức giản dị, nhưng bản di chúc ấy lại mang một tính chất hào hùng, mang theo toàn bộ tình thương, trách nhiệm, niềm tự hào, ý chí, niềm tin của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với Đảng, sự nghiệp cách mạng và nhân dân Việt Nam. Trong bản Di chúc Bác đã dành rất nhiều thời gian, tâm trí suy ngẫm, Bác còn thận trọng đến từng câu chữ để viết. Những ngôn từ Bác sử dụng hết sức bình dị mà súc tích bởi Bác muốn tất cả nhân dân ta đọc và đều hiểu được điều Bác nói. Đối với Bác thiếu niên, nhi đồng là “con yêu”, những người bộ đội, lính trận là “bạn hiền” nhưng với Bác, đồng bào, Đảng, đất nước chính là “nguồn sống”. Chỉ vồn vện trong một đôi giấy, bản di chúc đã là một tác phẩm bàn về xây dựng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, là phác thảo lý luận sự nghiệp đổi mới ở nước ta.

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là văn kiện có giá trị vô cùng to lớn đối với quá trình cách mạng và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc ta trên nhiều phương diện, vạch ra phương hướng cho cách mạng Việt Nam cho cả hôm nay và tương lai. Di chúc là văn kiện của một nhà chính trị lớn, lãnh tụ cao nhất của Đảng và dân tộc, Người đã sáng tạo ra thời đại mới, “thời đại Hồ Chí Minh”, thời đại của độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của dân tộc Việt Nam; vừa là

tác phẩm nghệ thuật tâm cỡ của một nhà văn hóa lớn. Đây là sự phản ánh thống nhất, cô đọng nhất về toàn bộ cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh; thể hiện phẩm chất đạo đức sáng ngời suốt đời phục vụ cách mạng, phục vụ Tổ quốc và nhân dân của người cộng sản kiệt xuất; thể hiện mong muốn cuối cùng của Người. Di chúc thể hiện cô đọng và sâu sắc những tư tưởng đổi mới của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong sự nghiệp xây dựng đất nước Việt Nam, xuất phát từ thực tiễn Việt Nam. Người căn dặn toàn Đảng, toàn dân ta những việc to lớn, hệ trọng cần làm sau khi đất nước thống nhất.

Ai đã từng đọc bản di chúc đều thấy rằng Bác luôn luôn đặt lợi ích của quốc gia lên trên lợi ích của bản thân. Đầu di chúc Bác nêu ra tình hình sức khỏe của bản thân và cho mình là “Người xưa nay hiếm”. Lồng vào đó, Bác vẫn sợ nhân dân lo lắng cho mình, tiếp đó Bác trải lòng mình với nhân dân, với Đảng, với thanh niên Việt Nam, Bác quan tâm đến tình hình chính sự của đất nước. Trong di chúc Bác không lo nghĩ gì đến bản thân mà chỉ quan tâm đến vận mệnh của đất nước và nhân dân. Đến những dòng cuối cùng Bác mới nêu ra những mong muốn của bản thân, nhưng những mong muốn đó cũng chỉ là muốn tốt cho nhân dân và đất nước mà thôi.

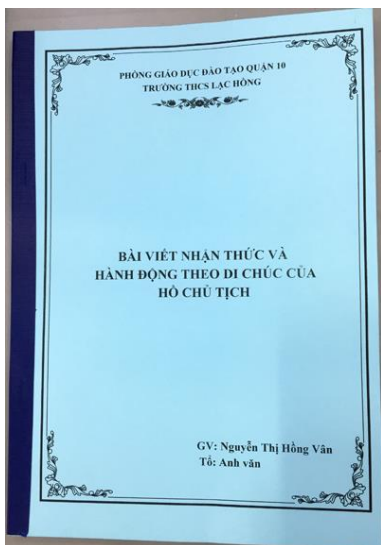
Khi đọc bản di chúc của Bác thì tôi mới biết tình yêu mà Bác dành cho đất nước, cho nhân dân là vô tận, là cao rộng. Bản di chúc ấy đã khiến tôi thay đổi hoàn toàn tư tưởng, suy nghĩ của mình trước kia, khích lệ tinh thần tôi không ngừng phấn đấu trong sự nghiệp trồng người đầy gian nan vất vả nhưng so với Bác tôi thấy mình thật nhỏ bé và càng phải ra sức tận tụy hết lòng vì sự nghiệp giáo dục, vì tương lai con em chúng ta hơn bao giờ hết. Bản di chúc tuy được ra đời rất lâu trước khi tôi sinh ra, tôi cứ nghĩ bản di chúc ấy cũng giống như những bản di chúc bình thường khác. Nhưng khi đã đọc qua bản di chúc của Bác, bản di chúc ấy lại hoàn toàn khác bởi nó được viết bằng những lời văn mang đậm tính cách của Bác Hồ. Lời lẽ chân thành mộc mạc giản dị mà khiến cho người đọc phải xúc động, được mở mang tầm hiểu biết, biết nhìn nhận lại bản thân, biết phấn đấu vì lợi ích cá nhân và của cả dân tộc. Khi đọc di chúc, tôi như hiểu được tâm nguyện và mong muốn dân giàu nước mạnh, đất nước thoát

khỏi sự cai trị của các nước đế quốc. Ôi! Tình yêu thương của Bác thật bao la như biển cả. Những dòng chữ im lặng trong giấy nó là nguồn động viên, khích lệ, phấn đấu để không ngừng đi lên giành lấy chủ quyền độc lập, tự do, nhân dân được ấm no và hạnh phúc. Và quả thật di chúc hay tâm nguyện của Người đã hoàn toàn trở thành hiện thực khi đất nước ta đã thoát khỏi cảnh nô lệ bị kìm hãm và trở thành một đất nước có độc lập, có chủ quyền riêng, nhân dân được ấm no, hạnh phúc, đất nước ngày một phát triển sánh vai với các cường quốc năm châu đó sao.

Bản di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng được coi là một tác phẩm vô giá, mang tính nhân văn, giàu ý nghĩa, thiết thực và hào hùng, trong Bản di chúc hoặc ở đâu thì Bác luôn đặt việc nước, việc dân lên đầu, Cuộc đời Bác luôn gắn bó với sự nghiệp cách mạng, tìm đường cứu nước...nếu là một công dân, ngay từ lần đầu tiên đọc cảm xúc của ta sẽ dâng lên, và đến khi đọc hết, trong ta sẽ dâng trào cảm xúc nghẹn ngào vì ta cảm động trước tình yêu cao quý của Bác đối với nước, với dân. Ta xúc động ở đây vì sự chăm lo của Bác quá chu đáo và ta xúc động ở đây vì sự tiếc nuối Bác đã không còn, vì dân tộc Việt Nam được giải phóng là nhờ có Bác, dân tộc ta ấm no cũng nhờ vào Bác. Và Bản di chúc ấy cũng là tâm nguyện mà Bác vẫn chưa thực hiện hết được đó là xây dựng đất nước giàu mạnh. Không những thế Bác còn dặn dò khi Bác mất chớ nên tổ chức điều phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân. Điều này chứng tỏ khi còn sống hay khi Bác mất, Bác vẫn hết lòng lo cho nhân dân.

Giờ đây tuy Bác Hồ không còn nữa, nhưng Bác vẫn sống mãi với nhân dân Việt Nam, với non sông đất nước Việt Nam này. Ôi!Vị cha già kính yêu của dân tộc, chúng con nguyện dâng lên Người những bó hoa tươi thắm và lòng biết ơn của chúng con - nhân dân Việt Nam với lòng biết ơn sâu sắc, sự cảm phục cùng niềm tự hào khi Việt Nam có Bác. /.

NHẬN THỨC VÀ HÀNH ĐỘNG THEO DI CHÚC CỦA HỒ CHỦ TỊCH



NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN

Tổ phó chuyên môn tổ Anh văn

Bản Di chúc thiêng liêng của Bác Hồ là di sản vô giá cho hôm nay và muôn đời sau, mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc, mãi khắc sâu trong tâm khảm mỗi người dân Việt Nam, với những tư tưởng cơ bản, thể hiện cốt cách, tâm hồn cao đẹp và đạo đức cách mạng trong sáng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Di chúc của Người còn là văn kiện lý luận quan trọng của Đảng, là ngọn đèn soi sáng con đường cách mạng Việt Nam; là hành trang vững chắc để toàn dân tộc đoàn kết, đồng lòng khắc phục mọi khó khăn, thử thách, xây dựng đất nước ta “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” và “ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”, như mong muốn cháy bỏng của Bác lúc sinh thời.

Trước lúc đi xa, Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu để lại cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta bản Di chúc bất hủ. Những suy nghĩ tâm huyết, sâu xa của Người; những điều Bác căn dặn trong Di chúc vẫn là những vấn đề căn cốt, luôn mang tính thời sự đối với Đảng ta, nhân dân ta trong suốt hơn 50 năm qua và mãi tới mai sau. Học tập và làm theo Di chúc của Người trong giai đoạn hiện nay là việc làm hết sức cần thiết. Hơn thế, chúng ta cần kế thừa, phát triển, vận dụng sáng tạo những lời huấn thị, chỉ dẫn quý báu của Người trong thời kỳ mới, hoàn cảnh lịch sử mới; phù hợp và sát thực tế của từng bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị...

Bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh được viết trong bối cảnh cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta ở vào giai đoạn ác liệt, song đang trên đà thắng lợi, đòi hỏi sự đoàn kết chặt chẽ, chiến đấu bền bỉ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân hai miền Nam - Bắc với niềm tin vững chắc vào

thắng lợi cuối cùng. Đế quốc Mỹ sau thất bại trong chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", chúng tiến hành chiến lược "Chiến tranh cục bộ" ở miền Nam, đồng thời leo thang "Chiến tranh phá hoại" miền Bắc lần thứ nhất; Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III (tháng 3/1965) đã hạ quyết tâm chiến thắng giặc Mỹ xâm lược. Sau khi đánh bại cuộc phản công chiến lược mùa khô 1965-1966 và 1966-1967, chúng ta mở cuộc Tổng tiến công, nổi dậy Tết Mậu Thân 1968, buộc đế quốc Mỹ phải tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc, chấp nhận đàm phán với ta ở Hội nghị Paris. Vào thời điểm này, mặc dù trí tuệ còn minh mẫn, tinh thần còn sáng suốt nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh tự cảm nhận sức khỏe của mình đã có phần giảm sút so với những năm trước, khó đoán biết còn phục vụ cách mạng, phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân được bao lâu nữa.

Nội dung cốt lõi của Di chúc:

- Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về Đảng, nhấn mạnh truyền thống đoàn kết trong Đảng; yêu cầu thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên, nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình; mỗi cán bộ đảng viên phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng; giữ gìn Đảng ta thật trong sạch.

- Nói về đoàn viên thanh niên, Người nhấn mạnh vai trò của thanh niên trong sự nghiệp cách mạng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; khẳng định đây là đội hậu bị của Đảng, là người chủ tương lai của đất nước; yêu cầu Đảng phải chăm lo bồi dưỡng đạo đức cách mạng cho họ.

- Đối với nhân dân lao động: Người cho rằng, nhân dân lao động bao đời chịu đựng gian khổ, bị nhiều áp bức bóc lột của phong kiến, thực dân; nhân dân ta rất anh hùng, dũng cảm, hăng hái, cần cù, luôn đi theo và rất trung thành với Đảng. Đảng phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân.

- Bác dự báo cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước có thể kéo dài nhưng nhất định thắng lợi thuộc về nhân dân ta; Người căn dặn sau khi kháng chiến thắng lợi, chúng ta ra sức hàn gắn vết thương chiến tranh, phát triển đất nước; Đảng và Nhà nước phải quan tâm chăm lo tới mọi đối tượng trong xã hội, đem lại ấm no hạnh phúc cho nhân dân.

- Nói về phong trào cộng sản thế giới: Mong muốn các đảng anh em đoàn kết, giúp đỡ, bảo vệ lẫn nhau, nâng cao tinh thần chủ nghĩa quốc tế vô sản; Người đau lòng trước những bất hòa giữa các đảng anh em.

- Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về một số việc riêng: Liên quan đến hậu sự của Người, căn dặn chớ nên tổ chức điều phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân; căn dặn hỏa táng thi hài để vừa tốt về mặt vệ sinh, lại không tốn đất.

- Chủ tịch Hồ Chí Minh nói lên mong muốn cuối cùng trước lúc đi xa là mong muốn toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới.

Di chúc của Bác Hồ có một giá trị vô cùng to lớn:

Là tâm nguyện, tình cảm, ý chí, niềm tin, trách nhiệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh với Tổ quốc, nhân dân và sự nghiệp cách mạng.

Di chúc thể hiện sự tự nhận thức sâu sắc về bản thân của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người đón nhận quy luật cuộc sống bằng phong thái ung dung, tự tại, chuẩn bị việc ra đi của mình bằng những lời tâm huyết dặn lại. Tâm nguyện của Người: *“Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”*. Ý chí, niềm tin, tinh thần lạc quan cách mạng, trách nhiệm với nhân dân của Người thể hiện sâu sắc ở dự báo về thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ và ngày thống nhất đất nước, ở những chỉ dẫn về công việc của sự nghiệp cách mạng còn dang dở. Di chúc là tâm sự của một người đã suốt đời hy sinh hạnh phúc riêng tư, hiến dâng trọn cuộc đời cho Tổ quốc và nhân dân; là tấm lòng chung thủy với “các nước anh em” và “bầu bạn khắp năm châu”.

Di chúc là công trình lý luận về xây dựng và củng cố Đảng cầm quyền

Trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định *“Đảng ta là Đảng cầm quyền”*. Để đáp ứng được nhiệm vụ lãnh đạo xã hội, Đảng phải luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và gắn bó máu thịt với nhân dân, không ngừng

nâng cao bản chất giai cấp công nhân, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng, làm kim chỉ nam cho mọi hoạt động của mình. Di chúc nêu *những vấn đề cốt yếu* của công tác xây dựng Đảng, đó là: Giữ gìn mối đoàn kết trong Đảng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình, rèn luyện đạo đức cách mạng, nêu cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng phục vụ nhân dân của mỗi cán bộ, đảng viên. Công tác chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ chiến lược, là công việc thường xuyên để giữ vững vai trò lãnh đạo và cầm quyền của Đảng.

Sự nghiệp cách mạng là một sự nghiệp bền bỉ, dài lâu, tiếp nối từ thế hệ này sang thế hệ khác. Đảng cầm quyền phải chăm lo phát triển lực lượng cho hiện tại và chuẩn bị cho tương lai một thế hệ trẻ vừa “hồng” vừa “chuyên”, có như vậy mới thực hiện thành công lý tưởng xây dựng một xã hội mới, tiến bộ, văn minh. Bác dặn: *“Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”*, đó là công việc bồi dưỡng lý tưởng cộng sản, giáo dục truyền thống yêu nước, ý thức rèn luyện đạo đức cách mạng, đào tạo nguồn nhân lực kế tục sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa.

Cách mạng Việt Nam không thể tách rời cách mạng thế giới. Sự vững mạnh của Đảng còn được khẳng định trong mối quan hệ đoàn kết chặt chẽ với các đảng cộng sản và bè bạn quốc tế. Điều Bác dặn trong Di chúc *“về phong trào cộng sản thế giới”* chỉ dẫn định hướng quan trọng cho quan hệ đối ngoại của Đảng, đó là nguyên tắc đoàn kết quốc tế dựa trên *“nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý có tình”*.

Di chúc là tác phẩm bàn về xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, là phác thảo lý luận sự nghiệp đổi mới ở nước ta

Di chúc là điểm kết tinh tư tưởng của Bác về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh Việt Nam, mối quan hệ giữa công bằng và tiến bộ xã hội, mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hoá trong xây dựng xã hội mới, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc và sức mạnh thời đại, động lực lợi ích và chăm lo chu đáo tới cuộc sống con người, tư

tưởng trọng dân, coi dân là gốc, là chủ thể của sự nghiệp xây dựng và đổi mới đất nước.

Di chúc như một kế hoạch, một chương trình hành động của toàn Đảng, toàn dân về sự nghiệp xây dựng đất nước sau chiến tranh với những chỉ dẫn về quản lý xã hội như: đào tạo nguồn nhân lực cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội; sửa đổi chế độ giáo dục cho phù hợp hoàn cảnh mới; khôi phục và mở rộng các ngành kinh tế; phát triển công tác vệ sinh, y tế; chính sách miễn thuế nông nghiệp cho nông dân; chính sách xã hội, công bằng xã hội ...

Giá trị văn hoá của Di chúc rất lớn lao, trong đó Bác chỉ dẫn con đường, mục tiêu phát triển của nền văn hoá Việt Nam; trù tính, dự liệu về những cuộc vận động lớn giáo dục văn hoá trong toàn dân, toàn xã hội, lấy văn hoá chính trị của Đảng Cộng sản làm quyền và văn hoá trong thể chế nhà nước - một nhà nước dân chủ pháp quyền của dân, do dân, vì dân làm sức mạnh tiêu biểu nêu gương thuyết phục nhân dân. Qua lời dặn dò về việc riêng, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn đề cập đến việc xây dựng một đời sống văn hoá mới; một lối sống tiết kiệm, không lãng phí; mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên, môi trường sinh thái.

Di chúc phác thảo những vấn đề quan trọng của sự nghiệp đổi mới đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm, đổi mới là một tất yếu để phát triển; đổi mới là một cuộc đấu tranh bền bỉ, một quá trình xây dựng gian khổ, "là một công việc cực kỳ to lớn, nặng nề và phức tạp", là "cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi". Người yêu cầu, Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân.

Theo Hồ Chí Minh, xây dựng chủ nghĩa xã hội trong hoàn cảnh, điều kiện nước ta phải đặc biệt chú trọng phát huy khả năng sáng tạo của dân, "*động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân*".

Ngoài những giá trị to lớn, Di chúc của Bác còn có ý nghĩa vô cùng sâu sắc.

Di chúc là văn kiện có giá trị vô cùng to lớn đối với quá trình cách mạng và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc ta trên nhiều phương diện, nó vạch ra phương hướng cho cách mạng Việt Nam cả hôm nay và trong tương lai, đặc biệt là quan hệ với các Đảng Cộng sản anh em, các nước xã hội chủ nghĩa. Ở vấn đề này, khi hệ thống chủ nghĩa xã hội có nhiều biến đổi, nhất là những diễn biến phức tạp trong khu vực và thế giới gần đây càng cho chúng ta thấy Di chúc của Người có ý nghĩa thời sự sâu sắc.

Di chúc vừa là văn kiện của một nhà chính trị lớn, lãnh tụ cao nhất của Đảng và dân tộc, người đã sáng tạo ra thời đại mới, “thời đại Hồ Chí Minh”, thời đại của độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của dân tộc Việt Nam; vừa là tác phẩm nghệ thuật tâm cơ của một nhà văn hoá lớn. Đây là sự phản ánh thống nhất, cô đọng nhất về toàn bộ cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh; thể hiện phẩm chất đạo đức sáng ngời suốt đời phục vụ cách mạng, phục vụ Tổ quốc và nhân dân của người chiến sĩ cộng sản kiệt xuất; thể hiện mong muốn cuối cùng của Người.

Di chúc thể hiện cô đọng và sâu sắc những tư tưởng đổi mới của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong sự nghiệp xây dựng đất nước Việt Nam, xuất phát từ thực tiễn Việt Nam. Người đã căn dặn toàn Đảng, toàn dân ta những việc to lớn, hệ trọng, cần làm sau khi đất nước thống nhất.

Qua nghiên cứu di chúc của Bác, là một giáo viên, công đoàn viên, tôi luôn cố gắng rèn luyện phẩm chất tư cách, làm tròn nhiệm vụ của tập thể nhà trường và ban giám hiệu giao cho cũng như sự tin tưởng của phụ huynh học sinh. Sống giản dị, hòa nhã thân ái với đồng nghiệp, với học sinh và phụ huynh, tự rèn luyện trau dồi phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong của người giáo viên theo quy định về đạo đức nhà giáo và theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

Luôn giữ mối đoàn kết trong tổ, cùng giúp đỡ chia sẻ với các thành viên trong tổ cùng nhau tiến bộ và hoàn thành tốt chỉ tiêu trong năm học.

Bản thân tôi xác định được trách nhiệm và nhiệm vụ của mình, luôn phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Thực hiện “hai không”: “Nói không với tiêu cực trong thi cử” và “Nói không với việc chạy theo thành tích”.

Ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác giảng dạy, góp phần vào nâng cao chất lượng giảng dạy cho học sinh.

Bản thân tôi luôn đặt mình trong tổ chức, trong tập thể, luôn tôn trọng nguyên tắc, pháp luật, không kéo bè kết cánh.

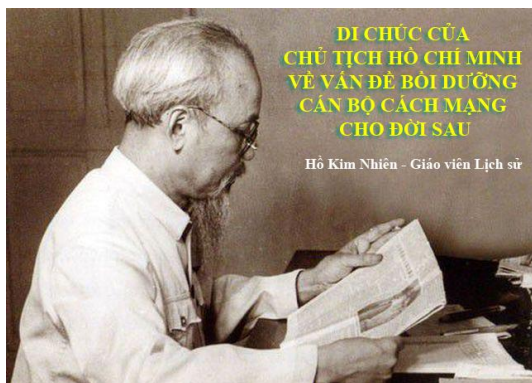
Luôn có ý thức tự phê bình và phê bình, động viên người thân trong gia đình giữ gìn đạo đức, lối sống, xây dựng gia đình văn hóa.

Ngay trong những công việc hàng ngày, Bác sống rất khiêm tốn, giản dị, thương yêu con người, những cái đó chúng ta hoàn toàn có thể học và làm theo được, trước tiên bằng cách hãy quan tâm đến người khác. Thời của mình, Bác Hồ có phương châm “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”, sống trong xã hội phải quan tâm đến nhau, sống với nhau phải có tình có nghĩa, nếu không ăn ở với nhau có tình có nghĩa thì có đọc bao nhiêu sách cũng không thể là người chân chính được.

Chúng ta phải cố gắng làm những việc tốt, đừng vô cảm với số phận của những con người trong đời sống xã hội...

Hơn 50 năm qua, Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là nguồn cổ vũ, động viên toàn thể nhân dân ta phát huy tinh thần yêu nước, đại đoàn kết toàn dân tộc, vượt qua thử thách, giành những thắng lợi vẻ vang, đưa cả nước bước vào thời kỳ mới, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế./.

DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ VẤN ĐỀ BỒI DƯỠNG CÁN BỘ CÁCH MẠNG CHO ĐỜI SAU



HỒ KIM NHIÊN

Giáo viên Lịch sử

Trước lúc đi xa, Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại một bản Di chúc mà toàn Đảng, toàn dân ta từ đó đến nay vẫn gọi là “Bản Di chúc thiêng liêng”. Thiêng liêng bởi lẽ, bản Di chúc nói đến vận mệnh của Đảng, của đất nước không phải chỉ khi đó mà cả lâu dài về sau.

Di chúc Bác viết vào dịp sinh nhật của mình trong suốt 5 năm, khi còn rất minh mẫn, sáng suốt. Năm năm Bác trăm trở, suy nghĩ kỹ càng, viết đi, viết lại, sửa chữa, bổ sung... Do vậy, bản Di chúc tuy vô cùng ngắn gọn súc tích, nhưng hầu như đã chứa đựng toàn vẹn.

Chúng ta gọi là Di chúc trong khi với tất cả sự khiêm nhường cao quý, Người chỉ gọi là một bức thư, là mấy lời để lại cho đồng bào đồng chí để phòng khi sẽ đi gặp cụ Các Mác, cụ Lê-nin và các vị cách mạng đàn anh khác thì đồng bào trong nước và đồng chí trong Đảng khỏi cảm thấy đột ngột. Một bức thư và mấy lời để lại mà Người đã dồn tâm lực, trí lực của mình bốn, năm năm liền, viết và sửa, đọc lại và nghiền ngẫm. Cho đến lần cuối cùng, bốn tháng trước khi mất, Người đã dành liên tục mười ngày liền đọc lại, sửa lại, hoàn thành một công việc hệ trọng, tổng kết một cuộc đời, một sự nghiệp để thanh thản ra đi. Khiêm nhường và chu đáo đến như vậy ở người mang tầm vóc vĩ nhân và cốt cách hiền triết thì trên đời này chỉ thấy ở Bác.

Trải qua 50 năm, bản Di chúc đã trở thành nguồn cổ vũ to lớn đối với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta tiến lên giành thắng lợi trong sự nghiệp giải phóng Tổ quốc, thống nhất đất nước và đưa nước nhà vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Dù rằng Bác không còn trên thế gian này nữa, nhưng hình ảnh của Bác vẫn còn mãi trong tim của mỗi người dân Việt Nam. Bởi tình yêu dành cho nhân dân đất nước, nên suốt cuộc đời Bác chỉ biết bồn ba vì sự nghiệp cách mạng của đất nước. Bác là vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc ta, luôn được nhân dân mọi thời đại tôn thờ quý mến, được bạn bè quốc tế tôn trọng, cảm phục.

Bác không để lại của cải vật chất nhưng để lại một thứ có giá trị hơn thế đó là những lời động viên nhắc nhở trong bản di chúc, có phần quan trọng giúp nhân dân ta đánh đổ đế quốc Mỹ sau này. Ai đã từng đọc bản Di chúc đều thấy rằng Bác luôn luôn đặt lợi ích của quốc gia lên trên lợi ích của bản thân. Đầu di chúc Bác nêu ra tình hình sức khỏe của bản thân và cho mình là “người xưa nay hiếm”, tiếp đó Bác trải lòng mình với nhân dân, với Đảng, với thanh niên Việt Nam, Bác quan tâm đến tình hình chính sự của đất nước. Trong di chúc Bác không lo nghĩ gì đến bản thân mà chỉ quan tâm đến vận mệnh của đất nước và nhân dân. Đến những dòng cuối cùng Bác mới nêu ra những mong muốn của bản thân, nhưng những mong muốn đó cũng chỉ là muốn tốt cho nhân dân và đất nước .

Trước khi qua đời, mối quan tâm lớn nhất đầu tiên của Hồ Chí Minh là về Đảng, với tư cách là một lực lượng lãnh đạo và sự cần thiết phải hết sức gương mẫu của đảng viên khi Đảng đã trở thành một đảng cầm quyền.

Năm 1920, Bác đã tìm ra được con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam lúc bấy giờ là con đường cách mạng vô sản. Bên cạnh đó Bác là người sáng lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh suốt đời chăm lo cho việc xây dựng Đảng, đảm bảo cho Đảng đủ điều kiện và sức mạnh lãnh đạo toàn dân tộc.

Chính vì vậy điều đầu tiên Người nhắc tới trong bản thảo năm 1965, bút tích sửa năm 1966, viết bổ sung năm 1968 là nói về Đảng. Người đánh giá cao vai trò tổ chức và lãnh đạo của Đảng trong lịch sử và hiện tại, đồng thời chỉ rõ: Điều làm nên sức mạnh của Đảng là sự Đoàn kết, phải giữ gìn sự đoàn kết như giữ con ngươi của mắt mình.

Nhưng trước đó Người cũng từng nói: *"Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính"*.

Người cũng nói: *"Chúng ta không sợ sai lầm; chỉ sợ phạm sai lầm mà không quyết tâm sửa. Muốn sửa chữa cho tốt thì phải sẵn sàng nghe quần chúng phê bình và thật thà tự phê bình"*. Trong Đảng có nhiều đảng viên không gương mẫu, không tự chịu phê bình, lại tìm cách sử dụng quyền lực được giao phó để hoạt động vì lợi ích của phe nhóm thì sự đoàn kết của Đảng sẽ khó lòng mà giữ được.

Bác nhắc các nguyên tắc sống còn của xây dựng Đảng là: Tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Muốn lãnh đạo toàn dân tộc, Đảng phải đoàn kết. Đoàn kết phải trên cơ sở dân chủ, tập trung, tự phê bình và phê bình. Điều tôi muốn nhấn mạnh ở đây là: Trong phê bình, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường đặt mệnh đề tự phê lên trước và Người nhiều lần dạy chúng ta cách phê bình. Từ năm 1947, khi viết *Sửa đổi lối làm việc*, Người dạy: Khi phê bình nhớ phê bình việc chứ đừng phê bình người. Năm 1966, Người chỉ bổ sung một câu vào Di chúc: Phê bình phải trên tình đồng chí thương yêu lẫn nhau.

Nếu trong Đảng thực hiện được phê bình, tự phê bình rộng rãi và thực lòng, Đảng viên, nhất là những người có chức, có quyền, dám hy sinh quyền lợi cá nhân vì lợi ích của toàn dân tộc, của toàn Đảng thì tình đoàn kết sẽ được xây dựng và củng cố. Nếu làm ngược lại với điều đó thì giữ được đoàn kết trong Đảng sẽ là điều vô cùng khó khăn

Cho nên, củng cố Đảng theo mong mỏi của Hồ Chí Minh mà chỉ bằng các câu khẩu hiệu, các cuộc học tập hình thức thì không có hiệu quả cao. Muốn củng cố Đảng cho vững mạnh, giữ vững được sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng thì cùng với các chủ trương được xác lập đúng đắn, cần phải có hành động thích hợp, có chế tài và kiên quyết thực hiện đúng. Như Hồ Chí Minh đã nhiều lần nhắc nhở trong nhiều trường hợp khác nhau *"Nói phải đi đôi với làm"*.

Vấn đề tiếp theo được nhấn mạnh trong Di chúc của Hồ Chí Minh là nhiệm vụ xây dựng đội ngũ kế cận. Người viết: *“Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”*. Bác từng nói *“Có cán bộ tốt việc gì cũng xong”*.

Với sứ mệnh của một Đảng cầm quyền, điều Chủ tịch Hồ Chí Minh thường lo lắng là sự tha hóa của người có quyền lực trong tay. Do vậy, Người luôn luôn nhấn mạnh tới vấn đề giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên. Trong bản Di chúc bổ sung năm 1968, Người dặn: Ngay sau khi giành thắng lợi, *“việc cần phải làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng”*. Cả cuộc đời Hồ Chí Minh nêu gương đạo đức, thực hành đạo đức và yêu cầu mọi cán bộ, đảng viên phải thực hành đạo đức. Người dặn nhiều lần phải *“thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư...”*, phải *“làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ đảng giao phó cho mình, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân”*.

Để kế tục sự nghiệp của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn phải chú ý bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau, thông qua việc chăm sóc, đào tạo thế hệ trẻ có đạo đức, có năng lực *“vừa hồng, vừa chuyên”*. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Bác đã chỉ rõ: Nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần là do thanh niên, thanh niên là chủ tương lai của đất nước. Nhận định thanh niên là một trong những lực lượng nòng cốt, nên ngay từ những năm đầu về nước hoạt động, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã bí mật thành lập Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên (tháng 6/1925), chuẩn bị những hạt giống đỏ, ươm mầm cho sự trưởng thành, lớn mạnh của sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Trong hai cuộc kháng chiến Bác luôn luôn theo dõi chặt chẽ và chỉ dẫn thanh niên tham gia phong trào kháng chiến. Đặt niềm tin vào sức mạnh của thanh niên. Coi sự lớn mạnh của tuổi trẻ là thành công của Đảng, là thắng lợi của sự nghiệp cách mạng, là sự trường tồn phát triển của xã hội. Bác luôn dày công chăm lo giáo dục thanh niên trở thành những con người mới của xã hội, chuẩn bị những tiền đề vững vàng để thanh niên sẵn sàng đón nhận sứ mệnh làm chủ nước nhà. Ngày 13-9-1958, nói chuyện tại lớp chính trị do Bộ Giáo dục tổ chức Người đã nhấn

mạnh: *“Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”*. Việc chăm sóc, giáo dục và rèn luyện thanh niên là công việc mà suốt cuộc đời mình Bác đã làm mà không biết mệt mỏi. Và trước khi ra đi về với thế giới người hiền Bác đã căn dặn: *“Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng”, vừa “chuyên”...”*. Những nhìn nhận và đánh giá của Người như nhắn gửi ở lớp lớp thế hệ thanh niên về niềm tin, trí tuệ và sự sáng tạo cho một xã hội mới của dân tộc.

Với tinh thần đó, để Đoàn thanh niên hoàn thành sứ mệnh cách mạng cao cả, Bác đã đề cao trách nhiệm cụ thể của từng đoàn viên *“đoàn viên phải gương mẫu trong công tác, trong sản xuất, trong học tập”* và trách nhiệm chung *“các chi đoàn thanh niên phải xung phong làm đầu tàu trong cuộc thi đua”*. Vì thi đua là điều kiện thuận lợi giúp cho Đoàn phát triển mạnh mẽ, vững chắc và thu hút sự quan tâm của thanh niên. Phải thực hiện khẩu hiệu: *Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên*. Thanh niên được xác định là cánh tay đắc lực, đội hậu bị của Đảng nên Bác nhấn mạnh: *Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội*. Tư tưởng ấy chính là tinh thần xuyên suốt trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thanh niên và công tác thanh niên của Đảng.

Có được thành quả hôm nay, toàn dân ghi nhớ công ơn của Đảng và điều đó chứng tỏ Đảng đã làm theo lời dạy của Bác Hồ. Tuy vẫn còn “một bộ phận không nhỏ” cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất, song tuyệt đại đa số đảng viên đã thực hiện tốt Điều lệ Đảng, giữ vững phẩm chất, khí tiết. Hiệu ứng tích cực của cuộc vận động: Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đang nhắc nhở mỗi người hãy làm tốt phận sự của mình, lấy hiệu quả công việc làm thước đo giá trị đạo đức.

Giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc luôn luôn được Chủ tịch Hồ Chí Minh coi là nghĩa vụ, trách nhiệm hàng đầu. Bản viết năm 1965, bản viết năm

1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều khẳng định quyết tâm to lớn, kiên quyết giải phóng miền Nam dù có phải gian khổ hy sinh nhiều của, nhiều người.

Tháng 1-1973, thực hiện Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam, quân đội Mỹ đã làm lễ cuốn cờ rút khỏi Việt Nam. Hành động này của Mỹ đã ghi nhận thắng lợi đầu tiên của quân dân ta làm theo Thơ chúc Tết của Bác Hồ Xuân 1968: “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào” và ngày 30-4-1975, khi quân giải phóng cắm cờ trên nóc Dinh Độc lập, đập tan chính quyền Việt Nam Cộng hòa, chúng ta đã toàn thắng, non sông thu về một mối, thỏa lòng mong ước của Bác Hồ.

Hơn 30 năm qua, thực hiện công cuộc đổi mới đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, thế và lực nước ta đã lớn mạnh lên nhiều. Đất nước ta bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa thực hiện dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội. Đây cũng là thời kỳ Đảng, nhà nước và nhân dân ta đang đứng trước những thời cơ và những thách thức to lớn. Đảng đã khẳng định bài học rất quan trọng được rút ra từ thực tiễn cách mạng Việt Nam là “đoàn kết thống nhất trong Đảng, trước hết ở cơ quan lãnh đạo, có ý nghĩa quyết định sự thành công của cách mạng”.

Đọc bản di chúc của Bác, tôi mới thấy tình yêu của Bác rộng hơn biển, cao hơn núi. Hòa mình trong không khí kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc Bác Hồ. Tôi tự đặt ra những chỉ tiêu để tự mình phấn đấu. Trước tiên phải rèn luyện tư chất đạo đức, luôn luôn đoàn kết trong tập thể, cố gắng hoàn thành tốt công việc được giao, tạo sự gắn kết trong nội bộ, phát huy vai trò là lực lượng nòng cốt, lực lượng kế thừa của Đảng. Luôn giữ vững lập trường chính trị, gương mẫu trong công tác.

Bản thân tôi thấy mình may mắn khi được sống, lao động, học tập trong môi trường làm việc hiện đại, năng động và có nhiều đổi mới theo chiều hướng tích cực. Mọi người làm việc hăng say hơn, tích cực hơn, mối quan hệ đồng nghiệp ngày càng cởi mở, gần gũi hơn. một trong những yếu tố đi đến thành công là sự đoàn kết của tập thể và yếu tố quyết định vẫn là do người cầm “bánh lái” có những mục tiêu, chiến lược nhạy bén đáng khâm phục.

Thêm vào đó việc được thừa hưởng những thành quả của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và công cuộc đổi mới đất nước; được cống hiến và trưởng thành trong sự ổn định về chính trị, sự phát triển vững chắc của kinh tế - xã hội và đời sống vật chất, tinh thần của người dân không ngừng được cải thiện; được gia đình và xã hội dành cho nhiều cơ hội học tập để có trình độ học vấn, chuyên môn cao hơn các lớp thanh niên đi trước. Những lợi thế đó là hành trang giúp thanh niên vững bước tham gia vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thanh niên đã và đang cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phấn đấu cho lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; vì mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Kế tục truyền thống và sự nghiệp cha anh, thanh niên Việt Nam ngày nay mang trên vai trọng trách lịch sử phải trở thành lực lượng lao động có trí tuệ, có tay nghề cao, có đạo đức và lối sống trong sáng./.

NHẬN THỨC VỀ DI CHÚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH



TRẦN THANH THÚY

Giáo viên Công nghệ

Bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là lời dặn dò sau cùng của Bác trước lúc đi xa, lời chỉ dẫn đi theo con đường sáng suốt mà Người đã chọn và cũng là văn kiện lịch sử vô giá. Chính vì thế mà gần đây Đảng và Nhà nước ta đã quyết định đưa bản Di chúc lịch sử này vào danh mục quốc bảo - là báu vật của quốc gia để truyền bá lâu dài về sau này, không chỉ riêng trong nước mà còn với bạn bè quốc tế. Thật xúc động biết bao khi Bác để lại một nghìn từ cho toàn dân, toàn Đảng và cho bạn bè quốc tế, nhưng Bác chỉ dành riêng cho Bác đúng bảy mươi chín từ! Và đây cũng là một sự trùng hợp ngẫu nhiên với số tuổi thọ bảy mươi chín của Bác.

Nhân dịp sinh nhật lần thứ bảy mươi lăm, sáng ngày 10-5-1965, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết những dòng đầu tiên của bản Di chúc. Đến ngày 15-5-1965, bản Di chúc đầu tiên này hoàn thành, dài gần ba trang, do chính Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh máy, có chữ ký của Người và chữ ký chứng kiến của đồng chí Lê Duẩn - lúc đó là Bí thư thứ nhất Ban chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam.

Từ ngày 10-5-1965 đến lúc kết thúc viết Di chúc ngày 10-5-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần chỉnh sửa, bổ sung và viết lại. Năm 1966 và 1967, Chủ tịch Hồ Chí Minh không có bản viết riêng, chỉ có hai bản bổ sung vào Di chúc năm 1965. Năm 1968, Người viết bổ sung một đoạn gồm 6 trang viết tay, ngày 10-5-1969 viết lại toàn bộ phần mở đầu Di chúc, gồm 1 trang viết tay.

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh lần đầu tiên được công bố trong Lễ tang của Người (tháng 9-1969), gồm 4 trang in khổ 14,5 cm x 22 cm.



Đoàn đại biểu quân giải phóng miền Nam vượt qua bom đạn ra viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Hội trường Ba Đình. (Ảnh: Nguyễn Hữu Cấy)

Trong Lễ tang của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng chí Lê Duẩn - Bí thư thứ nhất Ban chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đọc lời điếu và công bố Di chúc của Người.



Cố Tổng Bí thư Lê Duẩn là người đọc điếu văn trong lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Quảng Trường Ba Đình, Hà Nội năm 1969 (Ảnh: Nhà báo Nguyễn Hữu Cấy)

Trong buổi lễ truy điệu này, hàng triệu con tim Việt Nam và bạn bè quốc tế đã khóc thương trước sự ra đi của Bác Hồ.



*Các cháu thiếu nhi nức nở khóc bên đồng chí Trần Duy Hưng sau buổi lễ
(Ảnh: Nguyễn Hữu Cấy)*



*Chủ tịch Tôn Đức Thắng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp và các đại biểu tham dự Lễ truy điệu
Chủ tịch Hồ Chí Minh (Ảnh: Nguyễn Hữu Cấy)*



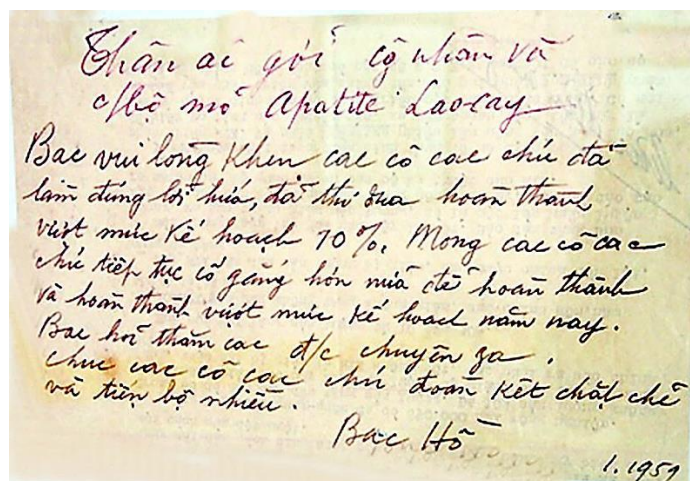
*Cả một biển người, một rừng cờ tang trên Quảng trường Ba Đình đau thương nhớ Bác
(Ảnh: Nguyễn Hữu Cấy)*

Ngày 19-8-1989, Bộ Chính trị ra Thông báo số 151-TB/TW *Về một số vấn đề liên quan đến Di chúc và ngày qua đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh* khẳng định Di chúc công bố chính thức năm 1969 đảm bảo trung thành với bản gốc của Người. Nội dung chủ yếu dựa theo bản Bác viết năm 1965, trong đó đoạn mở đầu là của bản viết năm 1969, đoạn về việc riêng là của bản viết năm 1968. Lúc đầu, vì những lý do nhất định, nên một số vấn đề trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh chưa được công bố, như: Việc căn dặn của Người về hoả táng thi hài; việc cần làm sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước thắng lợi; miễn giảm thuế nông nghiệp một năm cho các hợp tác xã nông nghiệp... Trong dịp kỷ niệm 100 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VI) đã quyết định công bố toàn bộ các bản viết Di chúc của Người.

Khi xem nội dung bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tôi bỗng rơi nước mắt khi đọc đến đoạn: *“Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng. Tôi cũng gửi lời chào thân ái đến các đồng chí, các bầu bạn và các cháu thanh niên, nhi đồng quốc tế”*. Còn bạn, điều gì trong bản Di chúc làm bạn cảm thấy xúc động? Đọc đến đây, tôi cảm nhận được giá trị nhân văn trong bản Di chúc

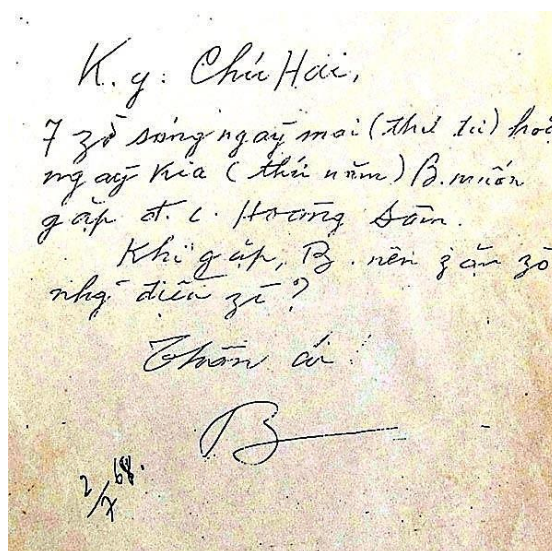
của Người, một sự gần gũi, chân thành và đong đầy tình yêu nước thương dân của Bác.

Chúng ta phát hiện ra rằng, không những trong Di chúc mà còn trong các bút tích khác, Bác Hồ viết cho đồng chí, cho công nhân..., Bác thường dùng từ “thân ái” làm cho người đọc cảm thấy gần gũi, thân thuộc. Đó cũng chính là nghệ thuật đặc nhân tâm để thu phục lòng người.



Thân ái gửi cộng nhân viên
công nhân Apatite Lao Cai
Bác vui lòng khen các cô các chú đã
làm đúng lời hứa, đã thi đua hoàn thành
viết mức kế hoạch 70%. Mong các cô các
chú tiếp tục cố gắng hơn nữa để hoàn thành
và hoàn thành vượt mức kế hoạch năm nay.
Bác hỏi thăm các đ/c chuyên gia.
Chúc các cô các chú đoàn kết chặt chẽ
và tiến bộ nhiều.
Bác Hồ
1.1959

Bút tích của Bác trong bức thư gửi động viên tinh thần làm việc của các cán bộ công nhân mỏ
Lào Cai năm 1959



K. q: Chú Hai,
7 giờ sáng ngày mai (thứ tư) hoặc
ngày kia (thứ năm) B. muốn
gặp đ. l. Hoàng Sâm.
Khi gặp, B. nên gặp 30
phút đến 1 giờ?
Thân ái!
B
2/1/59

Bút tích của Bác Hồ khi chuẩn bị gặp Tướng Hoàng Sâm trước khi ông ra chiến trường

Ngày nay, trong thực tiễn, tôi đã bắt gặp một điều gì đó rất quen thuộc, như một sự vận dụng thấm nhuần tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, khi có sự xuất hiện của từ “thân ái” và “thân chào” trong cách dùng từ mà thầy hiệu trưởng Nguyễn Thành Phát đã gửi cho tập thể sư phạm thông qua tin nhắn điện tử VietSchool của trường.



Thầy Nguyễn Thành Phát - Hiệu trưởng trường THCS Lạc Hồng

Cả một cuộc đời Bác lo cho dân cho nước mà quên luôn cả hạnh phúc của riêng bản thân mình. Năm 1911, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành rời Bến Nhà Rồng ra đi tìm đường cứu nước. Năm đó, Bác hai mươi một tuổi. Tiễn Bác đi có bạn bè của Bác. Trong đó, có một người con gái mười tám tuổi hiền thảo, nết na, xinh đẹp. Trước khi đi, bà hỏi Bác: “Anh Ba có dặn gì em nữa không?” Bác trả lời: “Chuyến đi này rất xa và sẽ rất lâu chưa biết bao giờ trở lại. Tôi không nỡ làm khổ Út Huệ. Tôi chỉ mong Út Huệ bình yên, mạnh khỏe và hạnh phúc mà thôi!” Bà chính là người con gái thầm lặng suốt đời chờ đợi Bác. Vì trong tim bà chỉ có “một Nguyễn Tất Thành mà thôi!” Bác Hồ đã đặt hạnh phúc riêng tư của mình xuống để đau cho nỗi đau của dân tộc. Bác hi sinh bản thân mình là điều thật đáng trân trọng biết bao! Tại sao lúc sinh thời người ta hay để hai bình hoa trong phòng của Bác: một bình hoa hồng đỏ là để Bác tiếp khách trong ngày lễ hội và một bình hoa huệ là hoa thờ ông bà, cha mẹ đã mất. Riêng còn có một điều đặc biệt nữa với Bác, tên loài hoa lại trùng với tên người con gái Lê Thị Huệ.

Hai lần trả lời phỏng vấn từ các nhà báo lớn, ở những thời điểm khác nhau, nội dung câu hỏi giống nhau và câu trả lời của Bác đều nhất quán như nhau. Sau thắng lợi của Cách Mạng Tháng Tám, một nhà báo Cộng Sản Pháp hỏi Bác: “Thưa chủ tịch, trong cuộc đời của chủ tịch thì đâu là điều quan trọng nhất?” Bác trả lời: “Độc lập cho dân tộc tôi, tự do cho dân tộc tôi, hạnh phúc cho đồng bào tôi. Đó là tất cả những gì tôi muốn, đó là tất cả những gì tôi hiểu.” Cách trả

lời câu hỏi của Bác rất hiện đại. Cũng với ý ấy, vào những năm cuối đời, một nhà báo nữ Cuba hỏi: “Thưa Bác, trong đời Bác thì đâu là điều thiêng liêng nhất?” Bác đặt tay lên ngực nơi có trái tim và trả lời: “Cả đời tôi, tôi tự nguyện dâng hiến cho nhân dân tôi, cho dân tộc tôi và cho cả thể giới nhân loại.”

Hồ Chí Minh là hiện thân cho đỉnh cao tinh hoa văn hóa, cho sự kết tinh của trí tuệ tâm hồn Việt Nam thông qua hình ảnh Nguyễn Trãi và Nguyễn Du. Nguyễn Trãi là một nhà tư tưởng vượt thời đại, là danh nhân văn hóa của thế giới. Bác mang nặng nỗi lòng ưu tư của Nguyễn Trãi. Trước khi viết Di chúc, Bác đã có một chuyến đi về Côn Sơn, Chí Linh, Hải Dương. Bác đã đọc rất chăm chú những tấm bia chữ Hán về công lao sự nghiệp của Nguyễn Trãi. Để rồi, Bác học từ đó bài học an dân, trị quốc sao cho quốc thái dân an. Còn Nguyễn Du - đại thi hào của dân tộc - người đã để lại trong Bác những điều đẹp đẽ và sức ảnh hưởng mạnh mẽ. Trong cuộc đời mình, Bác nhiều lần ngâm Kiều ngay cả trên giường bệnh. Bản Di chúc được viết cũng có âm hưởng của truyện Kiều:

*“Còn non, còn nước, còn người,
Thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay!”*

Ngay cả khi anh trai của mình ra thăm Bác ở Hà Nội, hỏi Bác về chuyện riêng tư thì Bác lại đặt tay lên vai anh và ngâm cho anh nghe một câu Kiều: “Đã tu, tu trót, qua thì, thì thôi.”

Ở nước ta, người viết nhiều sách về Bác - người vẽ nên chân dung nhân cách của Bác bằng ngôn ngữ thì không ai sâu sắc bằng thủ tướng Phạm Văn Đồng. Sinh thời, Bác gọi đồng chí Phạm Văn Đồng bằng một tiếng trìu mến là “chú Tô của Bác”. Có lẽ, cũng không ai tả ngôi nhà sàn Bác ở xúc động như chính thủ tướng Phạm Văn Đồng. Thủ tướng viết là:

*“Người sống trong ngôi nhà sàn đơn sơ, giản dị, ngát hương thơm cây cỏ,
hoa vườn nhưng tâm hồn rộng mở bốn phương của thời đại.”*



Bác tại nhà sàn ở chiến khu Việt Bắc năm 1948

Chân dung của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong cách hành văn của đồng chí Phạm Văn Đồng:

“Hồ Chí Minh cao mà không xa, mới mà không lạ, to lớn mà không làm ra vĩ đại, chói sáng mà không làm ai choáng ngợp, mới gặp lần đầu đã cảm thấy thân thiết từ lâu.”



Đồng chí Phạm Văn Đồng và Chủ tịch Hồ Chí Minh

Trong toàn bản Di chúc, có ba đoạn văn Người nhắc đi nhắc lại về sự đoàn kết: “Trước hết nói về Đảng”, “Về phong trào Cộng sản Thế giới” và đoạn “Điều mong muốn cuối cùng của tôi...” Nghiên cứu ba đoạn văn trên ta phát hiện ra phép lặp từ “đoàn kết” được Bác sử dụng trong bản Di chúc như một sự trấn trở, một lời nhắn nhủ của Người trước lúc đi xa:

“Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình.”

Như vậy, đoàn kết mang đến thắng lợi.

Bác nhắc nhở và đặt niềm tin:

“Tôi mong rằng Đảng ta sẽ ra sức hoạt động, góp phần đặc lực vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý, có tình.

Tôi tin chắc rằng các đảng anh em và các nước anh em nhất định sẽ phải đoàn kết lại.”

Để rồi trước khi khép lại bản Di chúc, một lần nữa Người lại nhắc đến tinh thần đại đoàn kết:

“Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới.”

Với Người, đại đoàn kết được thể hiện trong cả tư duy lý luận và hoạt động thực tiễn, đoàn kết ở trong Đảng, dân tộc và cả quốc tế. Đại đoàn kết không chỉ là tư tưởng lớn, nổi bật của Chủ tịch Hồ Chí Minh, mà nó đã trở thành đường lối chiến lược, nguồn sức mạnh và là động lực to lớn trong quá trình dựng nước, giữ nước và xây dựng phát triển đất nước.

Tôi rất tâm đắc câu nói của Bác:

"Đường đời là một chiếc thang không có nấc chót; học tập là một quyển vở không có trang cuối cùng".

Ngay cả lúc nằm trên giường bệnh, người ta đã tìm thấy cuốn từ điển Việt Nam - Tây Ban Nha dưới gối nằm của Bác; khi Bác qua đời, những cuốn sổ tay Bác ghi chép những từ mới đã học vẫn còn nguyên.

Tấm gương tự học tập của Bác không chỉ làm xúc động người dân Việt Nam mà cả bạn bè quốc tế; tự học mà Bác đã trở thành vĩ nhân, nhà văn hóa kiệt xuất của dân tộc và thế giới.

Là một giáo viên noi theo tấm gương của Bác, tôi cần phải không ngừng học tập “học suốt đời” để nâng cao trình độ kiến thức chuyên môn. Nắm bắt, cập nhật và tiếp cận với các phương pháp dạy học mới để vận dụng một cách uyển chuyển và sinh động trong các bài dạy. Từ đó, gây được hứng thú và khả năng tìm tòi, sáng tạo cho học sinh. Khai thác khả năng ứng dụng công nghệ thông tin của học sinh để mở ra chân trời tri thức giúp các em tiếp cận với nền kiến thức hiện đại. Đối với học sinh hòa nhập cần quan tâm, động viên, lắng nghe và gần gũi với các em nhiều hơn nữa để các em cảm thấy mình được chia sẻ và yêu thương. Có sự đoàn kết, đồng lòng và phối hợp nhịp nhàng giữa các bộ phận: tư vấn, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, cha mẹ học sinh và nhà trường trong công tác giáo dục học sinh./.

THỰC HIỆN DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHÚNG TA

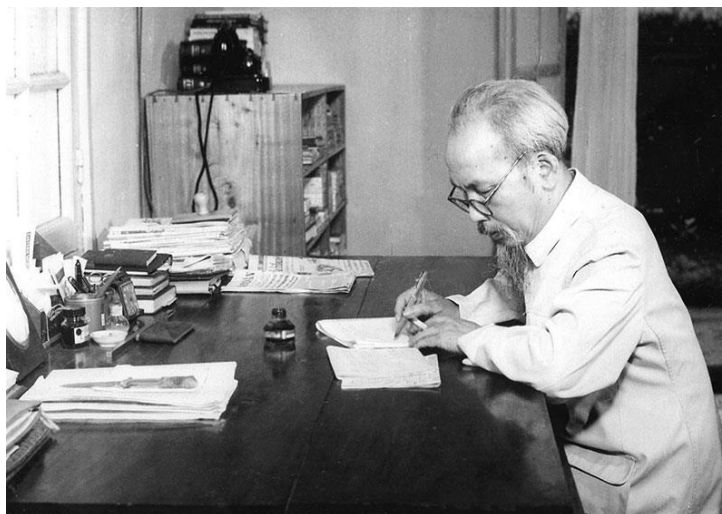


TRƯƠNG THỊ ANH TÚY

Giáo viên Sinh học

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đồng hành với Đảng, Nhà nước và nhân dân ta trong suốt 50 năm qua trên con đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Di chúc của Bác là những lời căn dặn cuối cùng của một nhà lãnh đạo thiên tài, một nhà cách mạng vĩ đại. Di chúc của Bác là báu vật quốc gia cho cả đời này và thế hệ mai sau, chứa đựng nhiều nội dung về sự nghiệp giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, công tác xây dựng chính đôn Đảng, bồi dưỡng thế hệ trẻ, nâng cao đời sống nhân dân và đoàn kết quốc tế.

Trong di chúc của Bác đã nhắc đến tất cả mọi người từ bà con lao động, nông dân, công nhân, thanh niên, học sinh, trí thức... Người căn dặn Đảng phải luôn đi đầu làm gương và xây dựng để phát triển kinh tế văn hóa, không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân. Đảng và Nhà nước ta đã lãnh đạo nhân dân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đấu tranh giải phóng dân tộc và thực hiện đổi mới toàn diện, hội nhập quốc tế.



Bác Hồ trong phòng làm việc - Ảnh tư liệu

Thực hiện di chúc của Bác trong 50 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước ta đã ra khỏi khủng hoảng, kinh tế ngày càng được tăng trưởng, đời sống nhân dân cải thiện đáng kể, vị thế trên trường quốc tế được nâng cao. Đất nước ta đã trở thành một bộ phận của nền kinh tế toàn cầu, có quan hệ kinh tế thương mại với hầu hết các nền kinh tế trên thế giới, là điểm hấp dẫn du lịch cũng như các nhà đầu tư trên thế giới.

Trong di chúc của bác có nói về vai trò của thanh niên, Người nói “Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục *đạo đức cách mạng* cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”. Thanh niên là tương lai của đất nước, của dân tộc, là lớp người kế tục sự nghiệp cách mạng của cha anh. Bác ví tuổi thanh niên là mùa xuân của xã hội “*Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội*”. Từ vai trò to lớn của thanh niên đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và tương lai của dân tộc, Bác căn dặn bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc làm rất quan trọng và rất cần thiết, điều này thể hiện tư tưởng, tình cảm, sự quan tâm đặc biệt của Bác đối với những chủ nhân tương lai của đất nước.



Những lời Bác dạy đối với thanh niên - Ảnh tư liệu

Với tinh thần đó, để đoàn viên hoàn thành sứ mệnh cao cả, Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức, đào tạo cho họ thành con người kế thừa xây dựng đất

nước. Thanh niên là lớp thế hệ về niềm tin trí tuệ và sự sáng tạo cho một xã hội mới của dân tộc. Phải thực hiện khẩu hiệu “đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên”, thanh niên là cánh tay đắc lực, đội hậu bị của Đảng mà Bác đã nhấn mạnh xuyên suốt trong di chúc của Người.

Dưới sự chăm lo của Đảng và Nhà nước, tuổi trẻ hôm nay được học tập, rèn luyện để xây dựng lý tưởng, phấn đấu cho chủ nghĩa xã hội toàn thắng, phải xây dựng Việt Nam trở thành một nước “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”. Thanh niên ngày nay phải thực hiện sứ mệnh vô cùng cao cả và thiêng liêng, sứ mệnh xây dựng Việt Nam trở thành một quốc gia hùng mạnh và hội nhập kinh tế quốc tế, đó là mong muốn mà Bác đã để lại. Nhưng một số thanh niên không có lý tưởng sống hoặc lý tưởng mờ nhạt do được bố, mẹ, ông, bà nuông chiều, thiếu giáo dục hoặc không có ý chí quyết tâm trước sự cám dỗ của xã hội, nhiều thanh niên lo ăn chơi, hưởng thụ, sống buông thả, sa vào các tệ nạn xã hội.

Đại đa số thanh niên không quay lưng với quá khứ của dân tộc, họ thừa kế và phát huy truyền thống của thế hệ đi trước. Thực hiện lời căn dặn của Bác, đoàn viên, thanh niên hôm nay bằng sức trẻ, sức khỏe, sự nhiệt huyết và tinh thần xung kích tình nguyện của mình đã thực hiện được nhiều công trình đầy ý nghĩa, thiết thực như: tham gia chiến dịch mùa hè xanh, tiếp sức mùa thi, tình nguyện hoa phượng đỏ, hành quân xanh, thanh niên ra sức học tập, nhanh chóng nắm bắt khoa học kỹ thuật hiện đại ở mọi lĩnh vực để phát triển đất nước, thanh niên phải xả thân với nhiệm vụ đấu tranh chống lại bọn tội phạm, chống thiên tai, chống đói nghèo lạc hậu, nuôi dưỡng bản thân, gia đình, đưa đất nước phát triển và hội nhập quốc tế.

Phong trào thanh niên của trường trung học cơ sở Lạc Hồng nói riêng và của cả nước nói chung không ngừng phát triển và nâng cao về chất lượng cũng như số lượng.



Lễ kết nạp đoàn viên lớp 9 tại công viên Lê Thị Riêng - Ảnh: Trường Duy



Tiết chào cờ thân thiện của đoàn viên trường - Ảnh: Minh Thanh

Nhìn chung ngày nay thanh niên cũng chưa thật sự vững mạnh với Đoàn, với những người chưa biết hoặc không muốn đến với Đoàn còn thiếu những cách tập hợp, thuyết phục họ vào tổ chức. Vì vậy xin đề xuất một số biện pháp thu hút, tập hợp thanh niên: Đoàn cần tăng cường hoạt động thu hút thiết thực, thực tế sát với đời sống thanh niên, quan tâm đến tính hấp dẫn, thuyết phục không nên quá ôm đồm, quan tâm đến hoàn cảnh của thanh niên, đặc biệt là những thanh niên chậm tiến, thiếu sự quan tâm của gia đình và xã hội, họ thật sự cần được Đoàn thanh niên quan tâm nhiều hơn, có như vậy mới không bỏ sót bất kỳ thanh niên nào. Nhân kỷ niệm 50 năm thực hiện di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, bên cạnh công tác chỉ đạo, định hướng hoạt động, ban giám hiệu nhà trường cũng yêu cầu thanh niên xây dựng lý tưởng cách mạng, bản lĩnh chính trị, có lối sống lành mạnh, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão lớn./.

THỰC HIỆN DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHÚNG TA



NGUYỄN THỊ NGUYỆT

Giáo viên Ngữ văn

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có lịch sử 54 năm, hơn nửa thế kỷ. Cũng đã 50 năm, chúng ta thực hiện lời thề trước anh linh của Người trong giờ phút đau đớn vĩnh biệt và hứa nguyện làm theo Di chúc ấy. Và có lẽ thời gian càng lùi xa, chúng ta càng cảm nhận đầy đủ hơn sức sống của Di chúc.

Ngày 15-5-1965 vào dịp 75 tuổi, Chủ tịch Hồ Chí Minh bắt đầu viết Di chúc. Kể từ đó đến khi qua đời, năm nào, cứ vào dịp tháng 5, Người lại sửa Di chúc. Lần sửa cuối cùng vào tháng 5-1969, kéo dài trong nhiều ngày. Bốn tháng sau, vào đúng ngày Quốc khánh, 2-9-1969, Người vĩnh biệt chúng ta, trở về với “thế giới người hiền”. Thời gian mà Người viết và sửa Di chúc hằng năm là vào buổi sáng, thường là từ 9 đến 10 giờ. Người cũng đi vào giờ ấy - giờ tâm linh trong cuộc sống của Người. Trong thông cáo đặc biệt của Ban Chấp hành Trung ương Đảng gửi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và bạn bè quốc tế, ta được biết, Người mất vào 9 giờ 47 phút sáng ngày 2-9-1969. Chỉ sau khi Người mất, trong lễ truy điệu trọng thể vĩnh biệt Người (9-9-1969), chúng ta mới được biết về Di chúc do Đảng ta thông báo. Và 20 năm sau khi Người mất, Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra thông báo "Về một số vấn đề liên quan đến Di chúc và ngày qua đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh". Bản gốc và toàn bộ các bản viết Di chúc của Người đã được công bố. Giờ đây, mỗi chúng ta đều biết, đều đọc đầy đủ, trọn vẹn tài liệu quan trọng này. Như vậy Di chúc - “mấy lời để lại” của Người là sản phẩm của tâm lực, trí lực trong bốn năm liền, viết và sửa, đọc lại và nghiền ngẫm. Sự chu đáo ấy thực sự đã mang tầm vóc vĩ nhân và cốt cách hiền triết khiến tất cả chúng ta đều nghiêng mình kính cẩn!

Thật vậy đọc Di chúc, tôi không khỏi bồi hồi xúc động, kính phục trước tâm hồn cốt cách của Người. Đó là một con người cao thượng của một lẽ sống hy sinh và dâng hiến, dâng hiến đến mức thân thể, tro xương của mình cũng không nghĩ là của mình nữa, Người đã hóa thân vào nhân dân, dân tộc và nhân loại. Người viết Di chúc là vì lo cho dân, cho nước, sợ *“đồng bào cả nước, đồng chí trong Đảng và bầu bạn khắp nơi”* cảm thấy đột ngột nếu Người ra đi. Người ra đi *“chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”*. Dành tất cả cho dân, làm tất cả vì dân nên trong đời sống hằng ngày, Người tiết kiệm đến mức khắc khổ. Người biết rõ, mỗi đồng tiền bát gạo mà chúng ta - những người được gọi là công bộc của dân - tiêu dùng đều từ mồ hôi nước mắt của dân làm ra. Vậy nên Người dặn, khi Người qua đời *“chớ nên tổ chức điều kiện linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân”*. Vậy là, trọn một đời người, những giây phút cuối cùng vẫn chỉ đau đáu một nỗi thương dân.

Di chúc không chỉ là tâm nguyện, tình cảm của một con người cao thượng, giàu đức hy sinh mà còn là ý chí, niềm tin, trách nhiệm của Người với Tổ quốc, nhân dân và sự nghiệp cách mạng. Ý chí, niềm tin, tinh thần lạc quan cách mạng, trách nhiệm với nhân dân của Người thể hiện sâu sắc ở dự báo về thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ và ngày thống nhất đất nước *“Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ, hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn. Đó là một điều chắc chắn”*.

Ngoài ra Di chúc là công trình lý luận về xây dựng Đảng cầm quyền. Trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định *“Đảng ta là Đảng cầm quyền”*. Để đáp ứng được nhiệm vụ lãnh đạo xã hội, *Đảng phải luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và gắn bó máu thịt với nhân dân, không ngừng nâng cao bản chất giai cấp công nhân, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng, làm kim chỉ nam cho mọi hoạt động của mình*. Di chúc nêu những vấn đề cốt yếu của công tác xây dựng Đảng, đó là: Giữ gìn mối đoàn kết trong Đảng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình, rèn luyện đạo đức cách mạng, nêu cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng phục vụ nhân dân của mỗi cán bộ, đảng viên. Công tác chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ chiến lược, là

công việc thường xuyên để giữ vững vai trò lãnh đạo và cầm quyền của Đảng. Sự nghiệp cách mạng là một sự nghiệp bền bỉ, dài lâu, tiếp nối từ thế hệ này sang thế hệ khác. Đảng cầm quyền phải chăm lo phát triển lực lượng cho hiện tại và chuẩn bị cho tương lai một thế hệ trẻ vừa “hồng” vừa “chuyên”, có như vậy mới thực hiện thành công lý tưởng xây dựng một xã hội mới, tiến bộ, văn minh. Bác dặn: *“Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”*, đó là công việc bồi dưỡng lý tưởng cộng sản, giáo dục truyền thống yêu nước, ý thức rèn luyện đạo đức cách mạng, đào tạo nguồn nhân lực kế tục sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa. Cách mạng Việt Nam không thể tách rời cách mạng thế giới. Sự vững mạnh của Đảng còn được khẳng định trong mối quan hệ đoàn kết chặt chẽ với các đảng cộng sản và bè bạn quốc tế. Điều Bác dặn trong Di chúc “về phong trào cộng sản thế giới” chỉ dẫn định hướng quan trọng cho quan hệ đối ngoại của Đảng, đó là nguyên tắc đoàn kết quốc tế dựa trên “nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý có tình”.

Bên cạnh đó, Di chúc là tác phẩm bàn về xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, là phác thảo lý luận sự nghiệp đổi mới ở nước ta. Di chúc là điểm kết tinh tư tưởng của Bác về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh Việt Nam, mối quan hệ giữa công bằng và tiến bộ xã hội, mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa trong xây dựng xã hội mới, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc và sức mạnh thời đại, động lực lợi ích và chăm lo chu đáo tới cuộc sống con người, tư tưởng trọng dân, coi dân là gốc, là chủ thể của sự nghiệp xây dựng và đổi mới đất nước. Di chúc như một kế hoạch, một chương trình hành động của toàn Đảng, toàn dân về sự nghiệp xây dựng đất nước sau chiến tranh với những chỉ dẫn về quản lý xã hội như: Đào tạo nguồn nhân lực cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội; sửa đổi chế độ giáo dục cho phù hợp hoàn cảnh mới; khôi phục và mở rộng các ngành kinh tế; phát triển công tác vệ sinh, y tế; chính sách miễn thuế nông nghiệp cho nông dân; chính sách xã hội, công bằng xã hội...

Giá trị văn hóa của Di chúc rất lớn lao, trong đó Bác chỉ dẫn con đường, mục tiêu phát triển của nền văn hóa Việt Nam; trù tính, dự liệu về những cuộc vận động lớn giáo dục văn hóa trong toàn dân, toàn xã hội, lấy văn hóa chính trị của Đảng Cộng sản cầm quyền và văn hóa trong thể chế nhà nước - một nhà nước dân chủ pháp quyền của dân, do dân, vì dân làm sức mạnh tiêu biểu nêu gương thuyết phục nhân dân. Qua lời dặn dò về việc riêng, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn đề cập đến việc xây dựng một đời sống văn hóa mới; một lối sống tiết kiệm, không lãng phí; mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên, môi trường sinh thái.

Di chúc phác thảo những vấn đề quan trọng của sự nghiệp đổi mới đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm, đổi mới là một tất yếu để phát triển; đổi mới là một cuộc đấu tranh bền bỉ, một quá trình xây dựng gian khổ, "là một công việc cực kỳ to lớn, nặng nề và phức tạp", là "cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi". Người yêu cầu, Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân. Theo Hồ Chí Minh, xây dựng chủ nghĩa xã hội trong hoàn cảnh, điều kiện nước ta phải đặc biệt chú trọng phát huy khả năng sáng tạo của dân, "động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân".

Tóm lại, Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là văn kiện có giá trị vô cùng to lớn đối với quá trình cách mạng và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc trên nhiều phương diện, nó vạch ra phương hướng cho cách mạng Việt Nam cả hôm nay và trong tương lai, đặc biệt là quan hệ với các Đảng Cộng sản anh em, các nước xã hội chủ nghĩa.

Trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra rất nhiều chủ đề khác nhau, nhưng theo tôi trong giai đoạn hiện nay, việc quan trọng hàng đầu đó là việc tăng cường xây dựng Đảng. Bởi lẽ Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Vậy nên mỗi đảng viên và cán bộ phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Mặt được trong việc tăng cường xây dựng Đảng đó là: Đảng đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đó là cơ sở, tiền đề vững chắc bảo đảm cho Đảng luôn trong sạch, vững mạnh. Thời gian qua, công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhận thức được nâng cao hơn, tư duy được đổi mới hơn, tư tưởng được thống nhất hơn, thể hiện ở việc đã tạo được sự nhất trí trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội đối với những vấn đề lớn, cơ bản trong quá trình tiến hành công cuộc đổi mới, công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Mặt chưa được trong việc tăng cường xây dựng Đảng đó là: do tác động tiêu cực của mặt trái nền kinh tế thị trường, khiến cho một số cán bộ, đảng viên hoang mang, dao động, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Mặc dù đã có nghị quyết riêng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng song trong Đảng vẫn còn những khuyết điểm nghiêm trọng, kéo dài, chậm được khắc phục, với những diễn biến phức tạp, chưa được ngăn chặn, đẩy lùi, làm giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng; làm suy giảm vị trí, vai trò, sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của Đảng. Do vậy cần phải quan tâm hơn nữa đến công tác xây dựng đảng. Đại hội XII (năm 2016), Đảng ta tiếp tục nhấn mạnh: “Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh”. Sự nhấn mạnh này không chỉ đáp ứng yêu cầu xây dựng Đảng, còn xuất phát từ thực tiễn tình hình, từ quyết tâm giải quyết triệt để một vấn đề cấp bách hiện nay, đáp ứng nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Mục tiêu “xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức” thực chất là để “nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng”. Như vậy, về bản chất không thay đổi mà chỉ đi sâu hơn vào vấn đề cấp thiết hiện nay. Trước âm mưu “diễn biến hòa bình”, nguy cơ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức là nhiệm vụ cần thiết, cấp bách.

Với tất cả tình cảm kính yêu vô hạn và niềm tin tuyệt đối vào lời căn dặn của Người, toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường quyết tâm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

- Thứ nhất tinh thần dân chủ có được đảm bảo. Mỗi giáo viên đều có quyền nói lên ý kiến của bản thân trong các cuộc họp nhóm, tổ, Tập thể Sư phạm.

- Thứ hai, các đảng viên có sự đoàn kết nhất trí một lòng, thực hành dân chủ rộng rãi, nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình. Mỗi đảng viên đều cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư.

- Thứ ba, mỗi đoàn viên, thanh niên giáo viên đều là cá nhân năng động, tích cực.

Đề xuất các giải pháp khắc phục những vấn đề còn hạn chế trong giai đoạn hiện nay:

** Về xây dựng Đảng:*

- Xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị.

- Tiếp tục đổi mới công tác tư tưởng, lý luận.

- Tiếp tục đổi mới công tác tổ chức và công tác cán bộ, nâng cao chất lượng đảng viên.

- Xây dựng Đảng về đạo đức.

- Đổi mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng.

- Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân.

- Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

** Về giáo dục:*

- Tích cực chuẩn bị để triển khai thực hiện chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông, hướng tới mục tiêu giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghệ 4.0.

- Sớm hoàn thành đề án quy hoạch lại mạng lưới các cơ sở giáo dục đại học, chú trọng các trường sư phạm đào tạo giáo viên.

- Hoàn thiện và ổn định cách thức thi cử, tuyển sinh, xét tuyển, cử tuyển, tránh tạo áp lực cho học sinh, gia đình, xã hội.

- Có chính sách thu hút người giỏi vào học sư phạm.

- Tăng cường xã hội hóa để thành lập các trường tư thục chất lượng cao. Quản lý, sắp xếp, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn.

- Xây dựng quy hoạch và chính sách tuyển dụng giáo viên các cấp phù hợp, tránh tình trạng thừa, thiếu, sớm tiếp cận với các thông tin nghề nghiệp./.

THỰC HIỆN DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHÚNG TA



BÙI THỊ BÍCH TRÂM

Giáo viên Toán

50 năm qua, Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là nguồn

cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phát huy tinh thần yêu nước, đại đoàn kết toàn dân tộc, vượt qua thử thách, giành những thắng lợi vẻ vang, đưa cả nước bước vào thời kỳ mới, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một dịp để chúng ta tiếp tục ôn lại lời căn dặn tâm huyết cuối cùng của Lãnh tụ kính yêu, Anh hùng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới trước lúc đi xa.

Với tất cả tình cảm kính yêu vô hạn và niềm tin tuyệt đối vào lời căn dặn của Người, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đồng lòng quyết tâm thực hiện thắng lợi Di chúc thiêng liêng và con đường cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã lựa chọn, xây dựng một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là văn kiện có giá trị vô cùng to lớn đối với quá trình cách mạng và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc trên nhiều phương diện, nó vạch ra phương hướng cho cách mạng Việt Nam cả hôm nay và trong tương lai, đặc biệt là quan hệ với các Đảng Cộng sản anh em, các nước xã hội chủ nghĩa. Ở vấn đề này, khi hệ thống chủ nghĩa xã hội có nhiều biến đổi, nhất là những diễn biến phức tạp trong khu vực và thế giới gần đây càng cho chúng ta thấy Di chúc của Người có ý nghĩa thời sự sâu sắc.

Di chúc vừa là *văn kiện* của một nhà chính trị lớn, lãnh tụ cao nhất của Đảng và dân tộc, người đã sáng tạo ra thời đại mới - Thời đại Hồ Chí Minh -

thời đại của độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; vừa là *tác phẩm nghệ thuật* tâm cỡ của một nhà văn hóa lớn. Đây là sự phản ánh thống nhất, cô đọng nhất về *toàn bộ cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng* Chủ tịch Hồ Chí Minh; thể hiện phẩm chất *đạo đức* sáng ngời suốt đời phục vụ cách mạng, phục vụ Tổ quốc và nhân dân của người chiến sĩ cộng sản kiệt xuất; thể hiện mong muốn cuối cùng của Người.

Di chúc thể hiện cô đọng và sâu sắc *những tư tưởng đổi mới* của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong sự nghiệp xây dựng đất nước Việt Nam, xuất phát từ thực tiễn Việt Nam. Người đã căn dặn toàn Đảng, toàn dân ta những việc *to lớn, hệ trọng, cần làm* sau khi đất nước thống nhất.

Sau 50 năm công bố, Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn sáng rõ tầm nhìn thời đại và vẹn nguyên giá trị. Di chúc của Người vẫn là những chỉ dẫn quý báu, động lực tinh thần giúp chúng ta vượt qua khó khăn, tận dụng thời cơ, chấp nhận thách thức để tiến tới con đường phát triển bền vững.

Trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định “Đảng ta là Đảng cầm quyền”. Để đáp ứng được nhiệm vụ lãnh đạo xã hội, Đảng phải luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và gắn bó máu thịt với nhân dân, không ngừng nâng cao bản chất giai cấp công nhân, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng, làm kim chỉ nam cho mọi hoạt động của mình. Di chúc nêu những vấn đề cốt yếu của công tác xây dựng Đảng, đó là: Giữ gìn mối đoàn kết trong Đảng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình, rèn luyện đạo đức cách mạng, nêu cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng phục vụ nhân dân của mỗi cán bộ, đảng viên. Công tác chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ chiến lược, là công việc thường xuyên để giữ vững vai trò lãnh đạo và cầm quyền của Đảng.

Giá trị văn hóa của Di chúc rất lớn lao, trong đó Bác chỉ dẫn con đường, mục tiêu phát triển của nền văn hóa Việt Nam; trù tính, dự liệu về những cuộc vận động lớn giáo dục văn hóa trong toàn dân, toàn xã hội, lấy văn hóa chính trị của Đảng Cộng sản cầm quyền và văn hóa trong thể chế nhà nước - một nhà nước dân chủ pháp quyền của dân, do dân, vì dân làm sức mạnh tiêu biểu nêu

gương thuyết phục nhân dân. Qua lời dặn dò về việc riêng, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn đề cập đến việc xây dựng một đời sống văn hóa mới; một lối sống tiết kiệm, không lãng phí; mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên, môi trường sinh thái.

Tuổi trẻ của Bác đã chứng kiến các phong trào yêu nước những năm đầu thế kỷ XX phát triển mạnh mẽ như: phong trào Đông Du, phong trào Đông Kinh nghĩa thực, Duy Tân, phong trào chống thuế ở Trung kỳ... qua những phong trào đó, Bác đã nhận thấy rõ sức mạnh to lớn về mọi mặt của thế hệ thanh niên trong quá trình đấu tranh giành độc lập. Đặc biệt, vào những năm 1920 trên diễn đàn Hội nghị Tua (Pháp), Bác đã lên tiếng phản đối chế độ thực dân gây ra những tội ác tày trời đối với nhân dân và thanh niên ta thông qua bức thư *Gửi Thanh niên Việt Nam* (1925), các tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp* (1925) hay *Đường cách mệnh* (1927)... Bác căm phẫn lên án chế độ thực dân đầu độc, nô dịch, bóc lột dân bản xứ trong đó có thanh niên. Người khẳng định, muốn thức tỉnh dân tộc phải thức tỉnh thanh niên, vì thanh niên là một bộ phận quan trọng của dân tộc.

Coi sự lớn mạnh của tuổi trẻ là thành công của Đảng, là thắng lợi của sự nghiệp cách mạng, là sự trường tồn phát triển của xã hội. Bác luôn dày công chăm lo giáo dục thanh niên trở thành những con người mới của xã hội, chuẩn bị những tiền đề vững vàng để thanh niên sẵn sàng đón nhận sứ mệnh làm chủ nước nhà. Ngày 13-9-1958, nói chuyện tại lớp chính trị do Bộ Giáo dục tổ chức Người đã nhấn mạnh: *“Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”*.

Việc chăm sóc, giáo dục và rèn luyện thanh niên là công việc mà suốt cuộc đời mình Bác đã làm mà không biết mệt mỏi. Nhân dịp kỷ niệm 20 năm Cách mạng Tháng Tám, Bác đã gửi thư cho thanh niên. Trong thư Bác đã viết: *“Phải luôn luôn nâng cao chí khí cách mạng, trung với nước, hiếu với dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng. Không sợ gian khổ, hy sinh, hăng hái thi đua tăng gia sản xuất và anh dũng chiến đấu, xung phong đi đầu trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước”*. Và trước

khi ra đi về với thế giới người hiền, Bác đã căn dặn: *“Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng”, vừa “chuyên”... ”*. Những nhìn nhận và đánh giá của Người như nhắn gửi ở lớp lớp thế hệ thanh niên về niềm tin, trí tuệ và sự sáng tạo cho một xã hội mới của dân tộc.

Với tinh thần đó, để Đoàn thanh niên hoàn thành sứ mệnh cách mạng cao cả, Bác đã đề cao trách nhiệm cụ thể của từng đoàn viên *“đoàn viên phải gương mẫu trong công tác, trong sản xuất, trong học tập”* và trách nhiệm chung *“Các chi đoàn thanh niên phải xung phong làm đầu tàu trong cuộc thi đua”*. Vì thi đua là điều kiện thuận lợi giúp cho Đoàn phát triển mạnh mẽ, vững chắc và thu hút sự quan tâm của thanh niên. Phải thực hiện khẩu hiệu: *Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên*. Thanh niên được xác định là cánh tay đắc lực, đội hậu bị của Đảng nên Bác nhấn mạnh: *Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng”, vừa “chuyên”... ”*. Tư tưởng ấy chính là tinh thần xuyên suốt trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thanh niên và công tác thanh niên của Đảng.

Sinh thời Bác Hồ rất quan tâm đến công tác giáo dục thế hệ trẻ nói chung, công tác dạy học nói riêng. Người đã dạy rằng: một dân tộc dốt là một dân tộc yếu, muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội trước hết cần có con người xã hội chủ nghĩa.

Con người mà Bác mong muốn đào tạo không chỉ có lòng yêu nước, tinh thần đấu tranh anh dũng, có lý tưởng cách mạng, phẩm chất, đạo đức mà còn phải có tri thức khoa học, kỹ năng lao động sản xuất... Có như vậy thì dân tộc ta mới có sức mạnh tinh thần và thể chất để vượt bao khó khăn, gian khổ trong chinh phục thiên nhiên, chiến thắng giặc ngoại xâm, đảm bảo một cuộc sống hạnh phúc, văn minh, tiến bộ, thích ứng với thời đại, xã hội mới. Qua những bài

nói, bài viết của Người về giáo dục - đào tạo và dạy học, có thể rút ra một số nội dung cơ bản sau:

Bác chỉ ra rằng nền giáo dục mới và nhà trường mới phải thực hiện hoạt động dạy và học theo mục tiêu: Học để làm việc, làm người, làm cán bộ; học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại; học để sửa chữa tư tưởng; học để tu dưỡng đạo đức cách mạng; học để tin tưởng và học để hành.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đánh giá cao vai trò của những thầy giáo, cô giáo đối với sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ. Người đánh giá cao sứ mệnh của người thầy: *“Có gì vẻ vang hơn là nghề đào tạo những thế hệ sau này tích cực góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản? Người thầy giáo tốt, thầy giáo xứng đáng là thầy giáo - là người vẻ vang nhất. Dù là tên tuổi không đăng trên báo, không được thưởng huân chương, song những người thầy giáo tốt là những người anh hùng vô danh... Nếu không có thầy giáo dạy dỗ cho con em nhân dân, thì làm sao mà xây dựng chủ nghĩa xã hội được? Vì vậy nghề thầy giáo rất là quan trọng, rất là vẻ vang”*.

Để hoàn thành được sứ mệnh vẻ vang đó, mỗi người thầy giáo, cô giáo phải không ngừng rèn luyện để luôn tiến bộ, phải có kiến thức và phương pháp giảng dạy tốt, có nhân cách đạo đức và có tình thương yêu học sinh, say mê với nghề nghiệp. Bác chỉ rõ trách nhiệm của người thầy giáo, cô giáo: *“Giáo viên phải chú ý cả tài, cả đức, tài là văn hóa, chuyên môn, đức là chính trị. Muốn cho học sinh có đức thì giáo viên phải có đức ... Cho nên thầy giáo, cô giáo phải gương mẫu, nhất là đối với trẻ con”*.

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ làm rõ về mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung của giáo dục và dạy học, mà còn định hướng cho chúng ta khi xác định phương pháp và phong cách dạy học. Điều đó thể hiện ở những quan điểm sau:

Học phải đi đôi với hành, lý luận phải gắn liền với thực tế. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng kết hợp lý luận với thực tế là một nguyên tắc rất quan trọng. Bác nêu rõ mối quan hệ giữa lý luận và thực hành: Lý luận phải đem ra thực hành. Thực hành phải nhằm theo lý luận. Lý luận cũng như cái tên (hoặc viên đạn). Thực hành cũng như cái đích để bắn. Có tên mà không bắn, hoặc bắn lung tung,

cũng như không có tên, vì vậy mỗi người phải gắng học, đồng thời học thì phải hành.

Dạy học phải chú ý đặc điểm đối tượng, phải biết dạy cho ai. Bác đã chỉ ra rằng: Muốn cho việc dạy học không xa rời quần chúng, điều kiện cơ bản đối với người thầy giáo là phải sát đối tượng, phải đóng giày theo chân chứ không thể khoét chân cho vừa giày. “Chân” ở đây là quần chúng, là học sinh. Người thầy giáo phải là người thợ giày tận tụy và lành nghề. Muốn vậy, phải đi sâu, đi sát để tìm hiểu tâm tư, mặc mớ của học sinh, từ đó, tìm ra con đường giải quyết hợp lý việc dạy học, tuyên truyền.

Thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tuổi trẻ hôm nay đã nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thử thách để học tập, rèn luyện và trưởng thành, có đầy đủ bản lĩnh để bất cứ hoàn cảnh nào, được phân công đi bất cứ đâu, làm bất cứ việc gì cũng sẵn lòng cống hiến một cách xứng đáng nhất. Năm tháng qua đi nhưng bản Di chúc của Người sẽ còn sống mãi, là kim chỉ nam cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vững bước tiến lên. 50 năm qua các thế hệ thanh niên Việt Nam đã sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương vĩ đại của Bác kính yêu. Ngay từ hôm nay, mỗi đoàn viên thanh niên hãy cố gắng thực hiện nguyện vọng của Bác *“đoàn viên sẽ ra sức phát triển ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm và tiến bộ mãi để xứng đáng là cánh tay đắc lực của Đảng ta”*./.

BỒI DƯỠNG ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CHO ĐOÀN VIÊN THANH NIÊN THEO DI CHÚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH



VÕ THỊ MINH THANH

Tổ phó chuyên môn tổ Ngữ văn

Bác Hồ, vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc, khi ra đi đã để lại muôn vàn tình thương cho cháu con. Đọc di chúc của Người, tôi cảm động nghẹn ngào, vì đang bệnh nhưng Bác vẫn lo lắng cho dân, cho nước.

Nội dung di chúc Bác có nhiều điều giáo huấn, nhưng có lẽ lời dặn dò với những người ở lại phải chú ý đến công tác giáo dục, chăm lo đạo đức cách mạng cho đoàn viên thanh niên và đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên” là vấn đề mà tôi cảm thấy gần gũi, đồng cảm và cũng thấy rất thấm thía. Bởi, thanh niên là rường cột của nước nhà như Bác Hồ đã từng nói. Thật khâm phục biết bao về tầm nhìn xa trông rộng của Người, thật uyên bác. Bác khẳng định, cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể còn kéo dài, đồng bào ta có thể phải hy sinh nhiều của, nhiều người nhưng cuộc kháng chiến nhất định sẽ thắng lợi. Chính vì thế mà Bác luôn động viên khích lệ đồng bào ta quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ. Đồng thời Bác không quên căn dặn về công tác giáo dục chăm lo cho thế hệ mai sau - mà chủ yếu là bồi dưỡng đạo đức cách mạng cho đoàn viên thanh niên.

Vậy tại sao phải bồi dưỡng đạo đức cách mạng? Đạo đức cách mạng là gì? Theo tôi đó là những phẩm chất tốt, đẹp cần có của một người dân yêu nước. Đó là: phải biết yêu nước thương dân, sống có mục đích vì độc lập - tự do của dân tộc, dù vượt qua bao gian lao thử thách, thậm chí ngay cả mạng sống của mình cũng coi nhẹ như không. Phải sống có tình thương: luôn yêu thương, đoàn kết giúp đỡ mọi người. Không ngại nguy khó để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Phải có tinh thần trách nhiệm trong lao động, tác phong làm việc khoa học, khẩn trương, luôn sáng tạo để kết quả công việc đạt hiệu quả cao nhất. Nếu có được

những con người như thế, công cuộc xây dựng và kiến thiết đất nước nhất định sẽ thành công.

Bồi dưỡng cho đoàn viên thanh niên về đạo đức cách mạng là chưa đủ, chưa dừng lại ở đây mà còn phải đào tạo họ trở thành những người kế thừa xứng đáng để xây dựng chủ nghĩa xã hội, họ phải vừa “hồng” vừa “chuyên”.

Vậy “hồng” và “chuyên” là gì? Bác muốn nói với chúng ta điều gì? Theo tôi, “hồng” chính là phẩm chất cách mạng mà tôi đề cập ở trên. Còn “chuyên” ở đây Bác muốn nói đến trình độ chuyên môn của một ngành nghề trong công việc. Muốn giỏi thì phải nỗ lực phấn đấu không ngừng học hỏi. Luôn nâng cao tay nghề, luôn tích lũy kiến thức, luôn học mọi lúc mọi nơi. Bởi nó là nhân tố để dẫn đến kết quả - với mục đích cuối cùng là phục vụ cho dân cho nước. Có “hồng” chưa đủ mà phải có “chuyên” bởi đó là hai điều kiện cần và đủ để cho một người có thể hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Điều này Bác đã từng khẳng định: *“Có tài mà không có đức là người vô dụng, có đức mà không có tài làm việc gì cũng khó”*. Hay nói cách khác, nhiệt tình cộng với ngu dốt thì thành kẻ phá hoại. Nếu “hồng” và “chuyên” như hai mặt của một vấn đề, gắn bó hữu cơ với nhau, hỗ trợ lẫn nhau góp phần tạo nên một con người cộng sản chân chính.

Đất nước ta đã thống nhất, Bắc Nam sum họp một nhà, để tiếp tục sự nghiệp cách mạng xây dựng thành công xã hội chủ nghĩa, cần phải có một đội ngũ kế thừa. Đội ngũ đó không ai khác chính là những đoàn viên thanh niên: sức trẻ, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, luôn tiên phong đầu tàu gương mẫu trong mọi nhiệm vụ được giao. Chính vì thế, bồi dưỡng đạo đức cách mạng cho đời sau là việc rất quan trọng và cần thiết trong chiến đấu cũng như trong công cuộc xây dựng đất nước.

Tóm lại, con người là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Sự nghiệp cách mạng muốn thành công phải chú trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, phải đào tạo họ có đầy đủ những phẩm chất để trở thành người đầy tớ trung thành của nhân dân. “Dân giàu, nước mạnh, xã hội

công bằng, dân chủ, văn minh” nhất thiết phải có một đội ngũ hùng hậu vừa “hồng” vừa “chuyên”.

Càng đọc, càng ngẫm ta lại vỡ ra nhiều lẽ. Bởi Bác Hồ chính là Người đã lèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam cập bến bờ độc lập tự do. Giờ đây, trong công cuộc xây dựng và kiến thiết đất nước, dù đã đi xa, nhưng những lời căn dặn của Người trong di chúc, toàn Đảng toàn dân ta đã và sẽ ghi nhớ làm theo thì chắc chắn khiến Bác yên lòng nơi cõi vĩnh hằng./.

THỰC HIỆN DI CHÚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHÚNG TA



NGUYỄN HOÀNG DŨNG

Giáo viên Vật lý

Bác Hồ muôn vàn kính yêu đã để lại cho toàn Đảng, toàn dân ta một bản Di chúc vô cùng quý báu. Trải qua 50 năm, bản Di chúc đã trở thành nguồn cổ vũ to lớn đối với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta tiến lên giành thắng lợi trong sự nghiệp giải phóng Tổ quốc, thống nhất đất nước và đưa nước nhà vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Trong bản Di chúc của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn kỹ càng mọi việc đối với Đảng, với nhân dân, trong đó Bác vẫn dành một phần nói về thanh niên và vai trò của thanh niên, điều này đã thể hiện tư tưởng, tình cảm, sự quan tâm đặc biệt của Bác Hồ đối với những chủ nhân tương lai của đất nước.

Những năm cuối cùng của cuộc đời, mặc dù bận rất nhiều công việc nhưng Bác vẫn chọn những khoảng thời gian thư thái nhất, đúng vào giờ đẹp nhất của một ngày, lúc 9 giờ sáng ngày 10/5/1965, Bác Hồ bắt đầu viết Di chúc. Bốn ngày tiếp sau đó, Người đã dành mỗi ngày một đến hai tiếng để viết. Sau này, vào mỗi dịp sinh nhật hàng năm Bác lại đem bản Di chúc ra xem lại, bổ sung cho phù hợp với tình hình mới của đất nước. Lần cuối cùng Bác viết và chỉnh sửa vào ngày 10/5/1969.

Hiếm có tác phẩm nào Bác dành nhiều thời gian, tâm trí suy ngẫm thận trọng đến từng câu chữ để viết như bản Di chúc này. Với những ngôn từ bình dị mà súc tích Bác viết, chúng ta đều cảm nhận được tình cảm gần gũi, yêu thương của Người và thấy mình phải có trách nhiệm cao hơn, quyết tâm hơn để thực hiện bản Di chúc thiêng liêng.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Bác đã chỉ rõ: Nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần là do thanh niên, thanh niên là chủ trương

lai của đất nước. Nhân dịp mừng xuân độc lập đầu tiên, tháng 1-1946, Bác đã gửi thư cho thanh niên và nhi đồng toàn quốc, trong thư Bác đã viết: *“Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội”*.

Tuổi trẻ của Bác đã chứng kiến các phong trào yêu nước những năm đầu thế kỷ XX phát triển mạnh mẽ như: phong trào Đông Du, phong trào Đông Kinh nghĩa thực, Duy Tân, phong trào chống thuế ở Trung kỳ... Qua những phong trào đó, Bác đã nhận thấy rõ sức mạnh to lớn về mọi mặt của thế hệ thanh niên trong quá trình đấu tranh giành độc lập. Đặc biệt, vào những năm 1920, trên diễn đàn Hội nghị Tua (Pháp), Bác đã lên tiếng phản đối chế độ thực dân gây ra những tội ác tày trời đối với nhân dân và thanh niên ta thông qua bức thư *Gửi Thanh niên Việt Nam* (1925), các tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp* (1925) hay *Đường cách mệnh* (1927)... Bác căm phẫn lên án chế độ thực dân đầu độc, nô dịch, bóc lột dân bản xứ trong đó có thanh niên. Người khẳng định, muốn thức tỉnh dân tộc phải thức tỉnh thanh niên, vì thanh niên là một bộ phận quan trọng của dân tộc.

Nhận định thanh niên là một trong những lực lượng nòng cốt, nên ngay từ những năm đầu về nước hoạt động, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã bí mật thành lập Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên (tháng 6/1925), chuẩn bị những hạt giống đỏ, ươm mầm cho sự trưởng thành, lớn mạnh của sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Trong hai cuộc kháng chiến Bác luôn luôn theo dõi chặt chẽ và chỉ dẫn thanh niên tham gia phong trào kháng chiến. Đặt niềm tin vào sức mạnh của thanh niên, Bác coi thanh niên là người thân trong gia đình mình, sự mất mát của thanh niên cho cuộc kháng chiến giành độc lập dân tộc là nỗi đau trong cơ thể Bác. Tháng 01 năm 1947, khi nhận được tin con trai bác sĩ Vũ Đình Tung (Giám đốc y tế Bắc Bộ) đã anh dũng hy sinh trong chiến đấu, Bác đã gửi thư chia buồn, trong thư Bác viết: *“Ngài biết rằng tôi không có gia đình, cũng không có con cái. Nước Việt Nam là gia đình của tôi. Tất cả thanh niên Việt Nam là con cháu tôi. Mất một thanh niên thì hình như tôi mất một đoạn ruột...”*

Họ chết cho Tổ quốc sống mãi; vật chất họ mất nhưng tinh thần họ vẫn luôn sống với non sông Việt Nam”.

Coi sự lớn mạnh của tuổi trẻ là thành công của Đảng, là thắng lợi của sự nghiệp cách mạng, là sự trường tồn phát triển của xã hội. Bác luôn dày công chăm lo giáo dục thanh niên trở thành những con người mới của xã hội, chuẩn bị những tiền đề vững vàng để thanh niên sẵn sàng đón nhận sứ mệnh làm chủ nước nhà. Ngày 13-9-1958, nói chuyện tại lớp chính trị do Bộ Giáo dục tổ chức Người đã nhấn mạnh: *“Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”.*

Việc chăm sóc, giáo dục và rèn luyện thanh niên là công việc mà suốt cuộc đời mình Bác đã làm mà không biết mệt mỏi. Nhân dịp kỷ niệm 20 năm Cách mạng Tháng Tám, Bác đã gửi thư cho thanh niên. Trong thư Bác đã viết: *“Phải luôn luôn nâng cao chí khí cách mạng, trung với nước, hiếu với dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng. Không sợ gian khổ, hy sinh, hăng hái thi đua tăng gia sản xuất và anh dũng chiến đấu, xung phong đi đầu trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước”.* Và trước khi ra đi về với thế giới người hiền, Bác đã căn dặn: *“Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng”, vừa “chuyên”...”.* Những nhìn nhận và đánh giá của Người như nhắn gửi ở lớp lớp thế hệ thanh niên về niềm tin, trí tuệ và sự sáng tạo cho một xã hội mới của dân tộc.

Với tinh thần đó, để Đoàn thanh niên hoàn thành sứ mệnh cách mạng cao cả, Bác đã đề cao trách nhiệm cụ thể của từng đoàn viên *“đoàn viên phải gương mẫu trong công tác, trong sản xuất, trong học tập”* và trách nhiệm chung *“Các chi đoàn thanh niên phải xung phong làm đầu tàu trong cuộc thi đua”.* Vì thi đua là điều kiện thuận lợi giúp cho Đoàn phát triển mạnh mẽ, vững chắc và thu hút sự quan tâm của thanh niên. Phải thực hiện khẩu hiệu: *Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên.* Thanh niên được xác định là cánh tay đắc lực, đội

hậu bị của Đảng nên Bác nhấn mạnh: "*Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa "hồng", vừa "chuyên"...*". Tư tưởng ấy chính là tinh thần xuyên suốt trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thanh niên và công tác thanh niên của Đảng.

Ngày nay, thanh niên được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược bồi dưỡng, phát huy nhân tố và nguồn lực con người. Cùng với việc thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng - Nhà nước đã xây dựng tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, thực sự là đội dự bị tin cậy của Đảng, hạt nhân chính trị của phong trào và các tổ chức thanh niên Việt Nam. Tăng cường giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống văn hóa, ý thức công dân để hình thành thế hệ thanh niên có phẩm chất tốt đẹp, có khí phách và quyết tâm hành động thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tạo cơ hội cho mọi thanh niên được học tập, không ngừng nâng cao trình độ, có tri thức và kỹ năng, vươn lên ngang tầm với thanh niên các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

Bên cạnh đó không ngừng nâng cao chất lượng lao động trẻ, giải quyết việc làm, tăng thu nhập và cải thiện đời sống cho thanh niên đồng thời xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, tạo điều kiện cho thanh niên nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, phát triển toàn diện tích cực đóng góp cho sự phát triển của đất nước.

Thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tuổi trẻ hôm nay đã nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thử thách để học tập, rèn luyện và trưởng thành, có đầy đủ bản lĩnh để bất cứ hoàn cảnh nào, được phân công đi bất cứ đâu, làm bất cứ việc gì cũng sẵn lòng cống hiến một cách xứng đáng nhất. Năm tháng qua đi nhưng bản Di chúc của Người sẽ còn sống mãi, là kim chỉ nam cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vững bước tiến lên. 50 năm qua, các thế hệ thanh niên Việt Nam đã sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương vĩ đại của Bác Hồ kính yêu. Ngay từ hôm nay, mỗi đoàn viên thanh niên hãy cố gắng thực hiện

nguyện vọng của Bác “*đoàn viên sẽ ra sức phát triển ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm và tiến bộ mãi để xứng đáng là cánh tay đắc lực của Đảng ta*”.

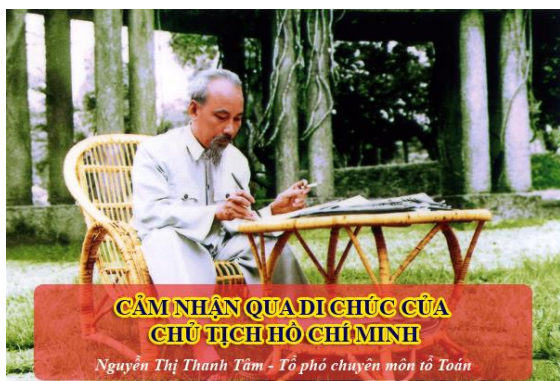
Trước sự quan tâm, chăm lo và kỳ vọng lớn lao của Đảng và Nhà nước, hơn bao giờ hết, mỗi thanh niên cần nhận thức rõ vai trò và trách nhiệm để không ngừng học tập và tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu trở thành lực lượng xung kích thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng và bảo vệ vững chắc nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa là xu thế tất yếu. Xu thế này sẽ tạo ra thị trường lao động toàn cầu, công dân toàn cầu và thanh niên toàn cầu... Những năm trước năm 2010, thanh niên nước ta được đánh giá tụt hậu hơn về học vấn và tay nghề, ngoại ngữ và tin học, khả năng thích ứng, sức khỏe... nhưng đến giai đoạn 2010 - 2015 và những năm tiếp theo, thanh niên nước ta sẽ tiếp cận dần với trình độ, sức khỏe của thanh niên khu vực và thanh niên thế giới. Thanh niên Việt Nam sẽ có trình độ văn hóa, chuyên môn và tay nghề, ý chí và nghị lực không thua kém thanh niên các nước.

Tuy nhiên, thanh niên nước ta còn thua kém thanh niên các nước tiên tiến về kỷ luật lao động, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tham gia các hoạt động quốc tế. Để giúp thanh niên tự tin tham gia có hiệu quả vào hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa, đòi hỏi Đoàn và Hội phải có các hoạt động hỗ trợ thanh niên có kỹ năng, kỷ luật, có tác phong lao động công nghiệp và nếp sống văn minh.

Thế hệ thanh niên ngày nay được sống, lao động, học tập trong môi trường hòa bình; được thừa hưởng những thành quả của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và công cuộc đổi mới đất nước; được công hiến và trưởng thành trong sự ổn định về chính trị, sự phát triển vững chắc của kinh tế - xã hội và đời sống vật chất, tinh thần của người dân không ngừng được cải thiện; được gia đình và xã hội dành cho nhiều cơ hội học tập để có trình độ học vấn, chuyên môn cao hơn các lớp thanh niên đi trước. Những lợi thế đó là hành trang giúp thanh niên vững bước tham gia vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thanh niên đã và đang cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phấn đấu cho lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; vì mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Kế tục truyền thống và sự nghiệp cha anh, thanh niên Việt Nam ngày nay mang trên vai trọng trách lịch sử phải trở thành lực lượng lao động có trí tuệ , có tay nghề cao, có đạo đức và lối sống trong sáng, có sức khỏe thể chất và sức khỏe tâm thần cường tráng để đưa Việt Nam “sánh vai với các cường quốc năm châu” như mong muốn của Bác Hồ lúc sinh thời: *“Bác mong con cháu mau khôn lớn - Nối tiếp cha ông bước kịp mình”*./.

CẢM NHẬN QUA DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH



NGUYỄN THỊ THANH TÂM

Tổ phó chuyên môn tổ Toán

*“Còn non, còn nước, còn người,
Thăng giắc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn mười
ngày nay!”*

Xin được phép trích dẫn lời trong Di chúc Bác Hồ kính yêu của chúng ta. Thật vậy, lời Bác viết vẫn còn đâu đó như quanh đây, bởi đất nước của chúng ta hôm nay vinh quang được bạn bè năm châu đều biết đến. Những gì Bác nhìn nhận và dự đoán gần như đều đúng cho đến thời điểm này.

Trải qua bao khó khăn, gian khổ, nhân dân ta dù có hy sinh bản thân, hy sinh tất cả những gì mình có cũng quyết tâm thực hiện thắng lợi Cách mạng Việt Nam, điều đó thể hiện được bởi những thành quả ngày hôm nay.

Thực tế chỉ rõ, 30 năm đổi mới là một giai đoạn lịch sử trong sự phát triển của đất nước, đánh dấu sự trưởng thành về mọi mặt của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa vẫn không ngừng được xây dựng và ngày càng hoàn thiện.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, tư tưởng, đường lối phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được thể chế hóa thành pháp luật, tạo hành lang pháp lý cho nền kinh tế vận hành có hiệu quả, đảm bảo thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội trong từng bước, hội nhập được với kinh tế khu vực và thế giới. Những công trình kiến trúc ngày càng nhiều, những tòa nhà chọc trời ngày càng được xây dựng và vươn cao. Đảng, Nhà nước và nhân dân ta quyết tâm xây dựng đất nước bám sát theo những gì Bác Hồ đã căn dặn trong di chúc.

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội đạt thành tựu quan trọng trong nhiều mặt, nhất là xóa đói, giảm nghèo. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân cũng được cải thiện rõ rệt, dân chủ trong xã hội tiếp tục được mở rộng; chính trị, xã hội ổn định. Điều mà cả thế giới đều ghi nhận là nền chính trị nước ta rất ổn định. Bằng

chúng cho việc này là liên tục các đời tổng thống Mỹ từ thời ông Bush, đến Obama và hiện nay ông Donald Trump cũng chọn nước ta làm điểm đến, làm nơi để bàn về các cuộc họp, các vấn đề quan trọng trong nước cũng như trên thế giới. Đó cũng là nhờ vào đường lối đúng đắn của Bác, khả năng lãnh đạo tài tình của các nhà lãnh đạo, đặc biệt là sự đoàn kết thống nhất của dân tộc Việt Nam. Điều này đúng theo những gì Bác từng căn dặn trong di chúc, Bác nhấn mạnh: *“Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”*.

Bản thân tôi luôn tự hào và biết ơn sâu sắc vị cha già kính yêu của dân tộc. Người đã đưa đất nước Việt Nam thoát ra khỏi chiến tranh, định hướng cho chúng ta xây dựng một đất nước hòa bình, vững mạnh như hôm nay.

Tôi luôn tự nguyện với lòng hăng say sống hết mình, cống hiến hết mình cho công việc, luôn noi gương học tập và làm theo phong cách, đạo đức của Bác. Tận tụy với nghề dạy học. Sống và làm gương cho học sinh. Dạy cho học sinh biết được rằng vì đâu các con có ngày hôm nay, dạy cho các con biết và tự hào về Bác Hồ, về đất nước mình. Dạy các con nhận thức được mình cần phải làm gì để xứng đáng với những gì mà Bác Hồ và cha ông ta đã đổ bao xương máu, hy sinh và gìn giữ.

Trường tôi, ngôi trường tuy nhỏ trong Quận 10 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh nhưng vẫn xây dựng một môi trường tiên tiến, một môi trường hội nhập. Ở đó, giáo viên được làm việc chuyên nghiệp, thân thiện. Các thành viên trong tổ hoạt động tích cực, nhiệt tình và sẵn sàng giúp đỡ lẫn nhau khi cần. Trường có sân chơi, có những mảng tường xanh, có căn-tin sạch, đẹp khá bắt mắt, có những nơi để cho các con được thể hiện hết tài năng của mình, để các con luôn cảm thấy rằng “Mỗi ngày đến trường là một niềm vui”. Có lẽ, những lời vàng trong di chúc của Bác phần nào thấm vào trong máu của chúng tôi, để chúng tôi luôn tự hào, phấn đấu và ngày càng vươn tới. Vươn cao và vươn xa./.

BAN BIÊN TẬP

- Thầy Nguyễn Thành Phát** - Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng.
Thầy Nguyễn Hữu Thành - Phó Bí thư chi bộ.

NHỮNG NGƯỜI THAM GIA VIẾT BÀI

- Thầy Nguyễn Văn Hân** - Chi ủy viên, Tổ trưởng chuyên môn tổ Ngữ văn, Trưởng ban Thanh tra nhân dân.
- Cô Võ Thị Minh Thanh** - Tổ phó chuyên môn tổ Ngữ văn.
- Cô Nguyễn Thị Hồng Vân** - Tổ phó chuyên môn tổ Anh văn.
- Cô Nguyễn Thị Thanh Tâm** - Tổ phó chuyên môn tổ Toán.
- Cô Trần Thị Thủy** - Giáo viên Ngữ văn.
- Cô Trần Thị Lan Hương** - Giáo viên Ngữ văn.
- Cô Nguyễn Thị Nguyệt** - Giáo viên Ngữ văn.
- Cô Bùi Thị Bích Trâm** - Giáo viên Toán.
- Cô Hồ Kim Nhiên** - Giáo viên Lịch sử.
- Cô Trương Thị Anh Tuyền** - Giáo viên Sinh học.
- Thầy Nguyễn Hoàng Dũng** - Giáo viên Vật lý.
- Cô Trần Thanh Thúy** - Giáo viên Công nghệ.